

BÁO CÁO NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2021

TÓM TẮT

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nhà nước độc tài do một đảng duy nhất – Đảng Cộng sản Việt Nam – cầm quyền, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ. Cuộc bầu cử Quốc hội được tổ chức vào ngày 23 tháng 5 đã diễn ra không tự do và không công bằng; có sự cạnh tranh hạn chế giữa các ứng viên đã được Đảng Cộng sản Việt Nam xem xét kỹ lưỡng.

Bộ Công an chịu trách nhiệm về an ninh trong nước và quản lý đội ngũ công an, một cơ quan điều tra an ninh quốc gia đặc biệt và các đơn vị an ninh khác trong nước. Chính quyền dân sự duy trì sự kiểm soát hiệu quả đối với các lực lượng an ninh. Có các báo cáo đáng tin cậy cho thấy cán bộ các lực lượng an ninh đã thực hiện nhiều hành vi lạm quyền.

Những vấn đề lớn về quyền con người ở Việt Nam bao gồm các báo cáo đáng tin cậy về: việc tước đoạt sinh mạng trái luật hoặc tùy tiện của chính quyền; tra tấn và đối xử hoặc trừng phạt dã man, vô nhân đạo hoặc đê hèn bởi các nhân viên chính phủ; bắt và giam giữ người tùy tiện; tù nhân chính trị; các hành động trả thù vì động cơ chính trị đối với các cá nhân ở quốc gia khác; những vấn đề nghiêm trọng về tính độc lập của tư pháp; sự can thiệp tùy tiện hoặc trái luật vào đời sống riêng tư; hạn chế nghiêm trọng tự do biểu đạt và tự do báo chí, bao gồm bắt và truy tố tùy tiện những người chỉ trích chính quyền, kiểm duyệt, ra các luật về hành vi phỉ báng mang tính chất hình sự; hạn chế nghiêm trọng tự do Internet; can thiệp đáng kể vào quyền tự do hội họp hòa bình và tự do lập hội; hạn chế tự do đi lại, trong đó có việc cấm xuất cảnh đối với các nhà hoạt động; công dân không có khả năng thay đổi chính quyền một cách hòa bình thông qua các cuộc bầu cử tự do và công bằng; hạn chế nghiêm trọng sự tham gia chính trị; các hành vi tham nhũng lớn; buôn bán người; hạn chế đáng kể quyền tự do lập hội của công nhân; sử dụng lao động trẻ em cưỡng bức.

Đôi khi chính quyền đã có hành động khắc phục, bao gồm việc truy tố đối với các quan chức vi phạm nhân quyền hoặc có hành vi tham nhũng; nhưng công an và các quan chức nhà nước thường vi phạm mà không bị trừng phạt.

Phần 1. Tôn trọng sự toàn vẹn của con người

a. Tước đoạt sinh mạng tùy tiện và giết người trái luật hoặc vì động cơ chính trị

Đã có các báo cáo cho thấy chính quyền hoặc các cán bộ nhà nước đã giết người một cách tùy tiện hoặc trái pháp luật. Có báo cáo về ít nhất 6 vụ chết người khi đang bị giam giữ, trong đó nhà chức trách thông báo các trường hợp này là do tự tử hoặc do các vấn đề về sức khỏe hoặc không giải thích nguyên nhân dẫn đến cái chết. Không có dữ liệu đáng tin cậy về tỷ lệ người chết và nguyên nhân dẫn đến cái chết trong tù. Theo Bộ Công an, có 36 vụ chết người khi đang bị giam giữ, trong đó 21 vụ chết do bệnh tật, 9 vụ tự tử, 4 vụ do tai nạn và 2 vụ chết do bị thương khi đánh nhau với bạn tù.

Đôi khi nhà chức trách đã sách nhiễu và hăm dọa những gia đình chất vấn công an về việc xác định nguyên nhân cái chết. Trong một số ít trường hợp ở các năm trước, chính quyền đã truy cứu trách nhiệm đối với các cán bộ công an, thường là vài năm sau khi nạn nhân chết. Mặc dù đã có hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao về truy cứu các cán bộ công an làm chết người bị giam giữ về tội giết người, các cán bộ này thường chỉ bị truy cứu với tội nhẹ hơn. Công an đã tiến hành các cuộc điều tra nội bộ để xác định các vụ chết người khi đang bị giam giữ có lý do chính đáng hay không.

Ngày 6 tháng 1, một người đàn ông 23 tuổi bị giam giữ từ tháng 11 năm 2020 về tội “gây rối trật tự công cộng” chết trong Trại tạm giam Chí Hòa ở thành phố Hồ Chí Minh. Công an thông báo rằng người này chết do tự tử, nhưng gia đình nạn nhân được cho là đã tìm thấy các vết bầm tím trên thi thể nạn nhân.

Ngày 25 tháng 9, Phan Văn Lan chết tại đồn công an xã Hà Lâm, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, 3 giờ sau khi ông này đến trình diện theo lệnh triệu tập do bị cáo buộc vi phạm các quy định hạn chế đi lại nhằm phòng chống dịch COVID-19. Theo báo cáo của công an, ông Lan say rượu và có thái độ khiêu khích khi đến khai báo tại đồn công an. Mặc dù nguyên nhân cái chết chưa được xác định, em trai của ông Lan là Phan Văn Thuần, chứng kiến buổi khám nghiệm tử thi cho thấy cơ thể nạn nhân bị bầm tím nặng nề. Tính đến cuối năm, Bộ Công an vẫn đang điều tra vụ việc.

b. Mất tích

Không có báo cáo nào của chính quyền về các trường hợp mất tích trong năm qua.

c. Tra tấn và đối xử hoặc trừng phạt dã man, vô nhân đạo hay đê hèn khác

Hiến pháp và luật nghiêm cấm việc tra tấn, dùng bạo lực, cưỡng ép, trừng phạt thân thể hoặc bất kỳ hình thức đối xử nào xâm phạm thân thể, sức khỏe, hoặc danh dự, nhân phẩm người bị giam giữ. Tuy nhiên, các nghi can thường xuyên báo cáo về việc họ bị ngược đãi và tra tấn bởi cảnh sát hoặc nhân viên an ninh mặc thường phục trong quá trình bắt, thẩm vấn và giam giữ.

Các nhà hoạt động cho biết các cán bộ Bộ Công an hành hung các tù nhân chính trị để lấy cung hoặc sử dụng các thủ đoạn khác để buộc họ viết bản nhận tội, trong đó có việc chỉ đạo bạn tù hành hung họ hoặc hứa hẹn đối xử tốt hơn. Sự bạo hành này không chỉ xảy ra đối với các nhà hoạt động hoặc những người có liên quan đến chính trị. Các nhóm theo dõi nhân quyền đã công bố nhiều báo cáo về việc công an sử dụng vũ lực quá mức trong khi thi hành công vụ và cáo buộc các điều tra viên tra tấn người bị giam giữ.

Ngày 12 tháng 8, trưởng phòng cảnh sát kinh tế và hai cán bộ công an khác thuộc Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh được cho là đã hành hung nhà báo Mai Quốc Ân tại đồn công an. Theo báo cáo, công an triệu tập ông Ân đến trao đổi về công việc của ông với tư cách là giám đốc một doanh nghiệp xã hội cung cấp các hỗ trợ phòng chống dịch COVID-19 cho người dân. Công an đã đánh đập ông Ân sau khi ông từ chối ký vào biên bản làm việc do công an soạn ra.

Vào tháng 12, một người nhà của Trịnh Bá Phương, nhà hoạt động đòi quyền lợi về đất đai đang bị giam giữ, báo cáo rằng cán bộ quản trại đã có hành vi bạo hành thể chất đối với ông Phương trong thời gian tạm giam chờ xét xử, “thay phiên nhau đánh đập [ông] dã man khắp các bộ phận trên cơ thể, kể cả bộ phận sinh dục”. Người nhà này báo cáo rằng các cán bộ quản trại đe dọa chuyển ông Phương vào buồng giam cùng với các bệnh nhân tâm thần nếu ông tiếp tục từ chối nhận tội “làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống nhà nước”.

Vào tháng 10, truyền thông quốc tế đưa tin rằng theo một luật sư có liên quan trong vụ án, Trịnh Bá Tư, nhà hoạt động đòi quyền lợi về đất đai hiện đang bị giam giữ, bị

đánh đập nặng nề bởi các điều tra viên sau khi ông này bị bắt vào tháng 6 năm 2020; ông bị tổn thương thân và phải nhập viện.

Mặc dù việc miễn truy cứu trách nhiệm trong các lực lượng an ninh vẫn là một vấn đề nghiêm trọng, và công an, kiểm sát viên, các cơ quan giám sát của nhà nước hiếm khi điều tra các báo cáo riêng về tình trạng ngược đãi người bị giam giữ, nhưng nhà chức trách cũng đã truy tố một số cán bộ công an về hành vi lạm dụng quyền hạn. Vào tháng 7, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt các cán bộ công an Phạm Hải Đăng, Phạm Trịnh Đức Anh và Nguyễn Tiến Anh lần lượt là 30, 24 và 20 tháng tù về tội bắt giữ người trái pháp luật. Ngày 13 tháng 12, nhà chức trách đã bắt tạm giam 4 tháng đại úy Nguyễn Doãn Tú với cáo buộc dùng “nhục hình” đối với phạm nhân tại một nhà tù ở huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Bộ Công an báo cáo rằng đã đào tạo các cán bộ công an về các quyền công dân và quyền con người của người bị giam giữ.

Điều kiện ở các trại giam và trại tạm giam

Có sự khác biệt đáng kể về điều kiện giam giữ giữa các trại giam và các tỉnh khác nhau. Điều kiện ở hầu hết các trại giam là khắc khổ nhưng nhìn chung không đe dọa đến tính mạng. Chế độ ăn uống không đầy đủ và thực phẩm không sạch, phòng giam quá chật chội, thiếu nước uống, điều kiện vệ sinh nghèo nàn, tình trạng quá nóng bức trong mùa hè tiếp tục là những vấn đề nghiêm trọng.

Điều kiện vật chất: Chính quyền thường giam giữ nam và nữ tách biệt nhau, nhưng vẫn có một số trường hợp ngoại lệ ở các trại tạm giam địa phương. Chính quyền thường giam giữ người chưa thành niên tách biệt với người lớn. Luật cho phép trẻ em dưới ba tuổi ở trong trại giam cùng với mẹ trong một khu riêng của trại giam. Trong những trường hợp này, phạm nhân được phép dành thời gian thích hợp để chăm sóc con nhỏ. Theo luật, người chưa bị xét xử được giam giữ tách biệt với người đã bị kết án. Trên thực tế, truyền thông và các nhà hoạt động báo cáo rằng đã có những trường hợp trong đó người bị tạm giữ, tạm giam bị giam giữ chung với phạm nhân.

Các cán bộ quản trại không ngăn chặn được tình trạng bạo lực giữa các phạm nhân. Ngày 26 tháng 7, Trần Tấn Thành được cho là đã đâm, đá vào bạn tù Nguyễn Quốc Tuấn sau khi họ có mâu thuẫn trong quá trình lao động tại Trại giam Mỹ Phước, tỉnh Tiền Giang. Theo báo cáo, phạm nhân Tuấn đã chết vài giờ sau khi được đưa vào

phòng cấp cứu của trại giam.

Một số phạm nhân đã từng hoặc đang bị giam giữ và gia đình họ cho biết các phạm nhân nhận được lượng thức ăn không đầy đủ và kém chất lượng. Người nhà phạm nhân vẫn tiếp tục khẳng định một cách đáng tin cậy rằng phạm nhân sẽ được thêm thức ăn hoặc được đối xử tốt hơn nếu hối lộ cán bộ quản trại. Phạm nhân được chăm sóc y tế cơ bản nhưng họ gặp khó khăn trong việc tiếp cận thuốc men cần thiết do điều kiện chăm sóc nghèo nàn của trại giam và do không thể được khám bởi các chuyên gia y tế bên ngoài trại.

Một số nhà chức trách trại giam từ chối không cho phép gửi bất kỳ đồ vật nào cho phạm nhân từ bên ngoài hệ thống trại giam, kể cả thực phẩm bổ sung và thuốc men, với lý do lo ngại lây lan COVID-19. Nhà chức trách biệt giam phạm nhân trong khoảng thời gian tiêu chuẩn là 3 tháng, chỉ sau khi đã áp dụng các hình phạt ít nghiêm khắc hơn. Người nhà của Trịnh Bá Phương cho biết ông này bị biệt giam quá 3 tháng.

Ngày 6 tháng 7, công an thành phố Hồ Chí Minh xác nhận một vụ bạo loạn đã nổ ra trong Trại tạm giam Chí Hòa, theo báo cáo, vụ bạo loạn khởi phát từ những lo ngại của phạm nhân về sự bùng phát COVID-19 trong trại giam sau khi một nghi phạm trong một vụ án ma túy bị chết vào ngày 3 tháng 7, được cho là chết do COVID-19.

Quản lý trại giam: Theo luật, Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam chuyên giám sát các tổ chức xã hội do chính phủ Việt Nam bảo trợ, thực hiện giám sát việc thi hành án hình sự. Không có hệ thống thanh tra trại giam nào hoạt động để phạm nhân có thể nộp đơn khiếu nại. Bộ Công an cho biết các phạm nhân có thể nộp đơn khiếu nại chính thức cho Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đơn khiếu nại trước hết phải nộp cho các cán bộ quản trại mà những người này thường là đối tượng bị khiếu nại, nên hầu hết các quan sát viên cho rằng quy trình này có khiếm khuyết.

Luật cho phép người nhà đến thăm phạm nhân mỗi tháng từ một đến ba giờ và gọi mỗi tháng bốn cuộc điện thoại, mỗi cuộc dài 10 phút. Tuy nhiên, nhà chức trách thường giới hạn mỗi phạm nhân chỉ được gặp gia đình mỗi tháng một lần không quá một giờ. Người nhà phạm nhân cho biết nhà chức trách trại giam thường hạn chế mỗi phạm nhân chính trị chỉ được gọi 2 cuộc điện thoại mỗi tháng, mỗi cuộc dài 5 đến 7 phút. Người nhà của phạm nhân chính trị Lê Đình Lượng cho biết nhiều cuộc điện thoại

không đủ dài để phạm nhân có thể liệt kê danh sách thuốc men và nhu yếu phẩm cần gia đình tiếp tế. Các cán bộ trại giam giám sát và kiểm duyệt các cuộc điện thoại, đột ngột ngắt các cuộc gọi này nếu nội dung trò chuyện đề cập những báo cáo tiêu cực về điều kiện giam giữ. Nói chung người nhà phạm nhân được phép chu cấp thêm đồ bao gồm tiền, thực phẩm và chăn đệm cho phạm nhân.

Nhà chức trách ở nhiều trại giam hủy tất cả các cuộc viếng thăm của gia đình phạm nhân trong năm qua, viện lý do để nỗ lực giảm sự lây lan của COVID-19. Gia đình phạm nhân cho biết nhà chức trách trại giam thường từ chối đáp ứng khi họ đề nghị được gọi nhiều cuộc điện thoại hơn với thời gian dài hơn để bù lại việc không được đến thăm phạm nhân.

Mặc dù gia đình các phạm nhân đang bị giam giữ cho biết phạm nhân được tiếp cận tốt hơn với các tài liệu tôn giáo như Kinh thánh, một số người nhà của các cựu phạm nhân và phạm nhân đang bị giam giữ và các luật sư tiếp tục báo cáo rằng một số nhà chức trách trại giam hạn chế hoặc cản trở phạm nhân tiếp cận các ấn phẩm nói trên, mặc dù luật cho phép phạm nhân được tiếp cận các tài liệu đó.

Ngày 14 tháng 4, công an thành phố Hồ Chí Minh bắt Lê Chí Thành, cựu cán bộ quản giáo Trại giam Thủ Đức với cáo buộc “chống người thi hành công vụ”, sự việc mà các quan sát viên nhân quyền quốc tế cho rằng là một sự trả thù đối với việc ông Thành phơi bày tình trạng tham nhũng một cách có hệ thống trên kênh YouTube cá nhân. Ông Thành bị sa thải vào tháng 7 năm 2020, đã chỉ trích cái mà ông gọi là văn hóa tham nhũng trong hệ thống trại giam. Ngày 18 tháng 4, nhà chức trách trại giam Thủ Đức cũng đã kỷ luật đại úy công an Nguyễn Doãn Tú, người làm việc cùng đơn vị với ông Thành và chứng kiến hành vi ông Thành miêu tả trên mạng và trong các cuộc gặp với các tổ chức quốc tế. Ông Tú viết trên trang Facebook cá nhân rằng ông luôn luôn muốn nói ra sự thật nhưng liên tục bị áp chế, kỷ luật và cô lập trong đơn vị của mình.

Ngày 4 tháng 10, công an tỉnh Quảng Nam đình chỉ công tác đối với đại úy Trần Bình Định sau những cáo buộc trên mạng xã hội rằng ông ta đã hành hung người bị giam giữ bằng roi điện. Vụ việc vẫn đang được điều tra.

Giám sát độc lập: Bộ Công an, cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm quản lý các trại giam, không cho phép phạm nhân tiếp cận các giám sát viên quốc tế. Các cán bộ Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế địa phương và khu vực không yêu cầu và cũng không đến

thăm các trại giam trong năm qua.

d. Bắt người hoặc giam giữ tùy tiện

Hiến pháp quy định rằng việc bắt bất kỳ cá nhân nào cũng phải có quyết định của tòa án hoặc viện kiểm sát, trừ trường hợp “phạm tội một cách rõ ràng”. Luật cho phép chính quyền bắt và giam giữ người “đến khi kết thúc điều tra” đối với các tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, trong đó có các vụ án về an ninh quốc gia. Người bị giam giữ về các tội không liên quan đến chính trị có thể khiếu nại tính hợp pháp của việc họ bị giam giữ với cơ quan đã bắt họ, nhưng người bị giam giữ hoặc người đại diện của họ không có quyền khiếu nại tính hợp pháp của việc bắt người trước tòa án. Có nhiều trường hợp nhà chức trách bắt hoặc giam giữ các nhà hoạt động hoặc những người chỉ trích chính quyền trái với quy định của luật hoặc dựa trên các căn cứ không xác thực. Nhà chức trách thường xuyên không cho các nhà hoạt động và nghi can phạm tội hình sự ra khỏi nhà mà không có cáo buộc phạm tội.

Thủ tục bắt và đối xử với người bị giam giữ

Theo luật, công an nói chung cần có lệnh của Viện kiểm sát nhân dân về việc bắt nghi can, dù trong một số trường hợp công an cần quyết định của tòa án. Bộ luật tố tụng hình sự cũng cho phép công an có quyền “bắt người” mà không cần lệnh bắt trong “trường hợp khẩn cấp”, chẳng hạn như có bằng chứng chứng minh một người đang chuẩn bị thực hiện tội phạm hoặc khi công an phát hiện một người phạm tội quả tang. Các luật sư bảo vệ nhân quyền đồng quan điểm rằng việc giam giữ người mà không có lệnh bắt là một thực tiễn phổ biến. Có nhiều trường hợp các nhà hoạt động bị giam giữ bởi các cá nhân mặc thường phục mà không có lệnh bắt.

Ngoài việc bắt giữ thực tế, các luật sư và các tổ chức phi chính phủ về nhân quyền báo cáo rằng trong nhiều trường hợp, công an “mời” các cá nhân đến trình diện tại đồn công an mà không cung cấp lý do rõ ràng. Những cá nhân này sẽ bị giữ lại trong nhiều giờ và bị thẩm vấn hoặc bị yêu cầu viết hoặc ký vào các báo cáo. Nhiều trường hợp như vậy không có liên quan gì đến chính trị hoặc các vấn đề nhạy cảm.

Cơ quan điều tra, trong hầu hết các trường hợp là công an, có thể tạm giữ nghi phạm trong 72 giờ mà không cần lệnh bắt. Họ phải thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân trong vòng 12 giờ kể từ khi có quyết định tạm giữ. Viện Kiểm sát nhân dân phải ra

quyết định phê chuẩn hoặc không phê chuẩn việc bắt người trong vòng 12 giờ sau khi nhận được thông báo từ cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra có thể gia hạn tạm giữ hai lần, mỗi lần ba ngày, nếu được Viện kiểm sát phê chuẩn. Nhất là trong các vụ án có động cơ chính trị, các thủ tục này không được áp dụng thống nhất và chặt chẽ.

Luật quy định phải ghi âm, ghi hình các cuộc hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Trong trường hợp không thể tiến hành ghi âm, ghi hình, chỉ được phép hỏi cung nếu người bị hỏi cung đồng ý. Tuy nhiên, trên thực tế, quy định này không được áp dụng thống nhất. Theo các nhà hoạt động nhân quyền, trong nhiều phiên tòa hình sự, các bản ghi hình được nhà chức trách sử dụng để gây ảnh hưởng đến nhận thức của tòa án và công chúng về bị cáo và về vụ án. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vào tháng 12, bị cáo Phạm Đoan Trang, một cây viết và nhà báo ủng hộ dân chủ, khẳng định rằng bản nhận tội của bị cáo được viết khi bị ép cung và do đó không nên được chấp nhận làm chứng cứ.

Theo luật, Viện Kiểm sát nhân dân phải ban hành quyết định điều tra chính thức đối với người bị tạm giữ và thông báo cho bị can hoặc người đại diện hợp pháp của họ trong vòng ba ngày kể từ ngày bắt; nếu không, công an phải thả nghi phạm. Luật cho phép Viện kiểm sát nhân dân đề nghị tòa án có thẩm quyền đối với vụ án gia hạn thời gian tạm giữ hai lần, mỗi lần ba ngày, tối đa là chín ngày trước khi bắt đầu điều tra.

Mặc dù Bộ luật tố tụng hình sự quy định thời hạn tạm giam để điều tra, kể cả đối với các tội phạm “nghiêm trọng” và “đặc biệt nghiêm trọng” (đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, một người có thể bị tạm giam đến 16 tháng), nhưng luật cho phép Viện kiểm sát nhân dân tạm giam một người “đến khi kết thúc điều tra” trong trường hợp phạm tội “đặc biệt nghiêm trọng”, trong đó có các tội xâm phạm an ninh quốc gia. Chỉ sau khi kết thúc điều tra, các nghi phạm mới bị buộc tội chính thức.

Trong thời gian nghi phạm bị tạm giam để điều tra, nhà chức trách có quyền từ chối không cho người nhà vào thăm; họ thường xuyên từ chối quyền này của những người bị bắt với cáo buộc xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các trường hợp phạm tội khác có động cơ chính trị.

Luật cho phép bảo lãnh tại ngoại dưới hình thức đặt tiền hoặc tài sản có giá trị như một biện pháp thay thế tạm giam, nhưng hiếm khi nhà chức trách áp dụng.

Luật yêu cầu các cơ quan chức năng phải thông báo cho người bị tạm giữ, bị can, bị

cáo về các quyền của họ theo quy định của pháp luật, bao gồm cả quyền có luật sư trong vòng ba ngày kể từ ngày bị bắt. Theo luật, chính quyền phải chỉ định luật sư bào chữa cho bị cáo nếu bị cáo hoặc người đại diện hợp pháp của họ không nhờ luật sư bào chữa trong các trường hợp bị cáo bị buộc tội theo khung hình phạt có mức án cao nhất là tử hình, hoặc bị cáo là người chưa thành niên hoặc người bị khuyết tật về thể chất hoặc bị coi là mất khả năng nhận thức. Chính phủ cũng có thể chỉ định luật sư trong một số vụ án nhất định, bao gồm các vụ án có bị cáo là người có công lao đóng góp đáng kể cho đất nước, thành viên hộ nghèo hoặc cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở các địa phương nghèo, vùng sâu vùng xa. Chính phủ cũng có thể chỉ định luật sư trong các vụ án mà bị cáo hoặc gia đình họ là nạn nhân chất độc da cam, người cao tuổi hoặc người khuyết tật, nạn nhân bạo lực gia đình, nạn nhân buôn người, người nhiễm HIV.

Mặc dù luật cho phép người bị giam giữ được tiếp xúc với luật sư từ lúc bị tạm giữ, nhưng nhà chức trách dùng nhiều cách trì hoãn quan liêu để ngăn không cho người bị giam giữ tiếp xúc với luật sư một cách kịp thời. Trong các vụ án về an ninh quốc gia có tính chất nhạy cảm về chính trị, nhà chức trách cấm luật sư tiếp cận với thân chủ của họ cho đến khi các cán bộ kết thúc điều tra và nghi phạm đã chính thức bị buộc tội. Các nhà hoạt động như Phạm Đoan Trang, Cấn Thị Thêu, Trịnh Bá Phương, Trịnh Bá Tư và Nguyễn Tường Thụy không được phép gặp luật sư trong quá trình điều tra. Đôi khi nhà chức trách chỉ cho phép luật sư tiếp cận với thân chủ của họ hoặc tiếp cận chứng cứ chống lại thân chủ ngay trước khi vụ án được đưa ra xét xử và do đó luật sư không có đủ thời gian để chuẩn bị bào chữa. Chẳng hạn, nhà chức trách tỉnh Ninh Bình chỉ cho phép blogger Trần Quốc Khánh gặp luật sư của mình một ngày trước phiên tòa sơ thẩm. Tại cuộc gặp này, ông Khánh đã từ chối nhờ luật sư bào chữa (một số người cho biết ông ta bị ép buộc làm việc này) và vì vậy không có luật sư nào bào chữa cho ông Khánh tại phiên tòa.

Người bị giam giữ có quyền thông báo cho người nhà về việc họ bị bắt. Mặc dù công an nhìn chung có thông báo cho gia đình người bị giam giữ về nơi giam giữ, nhưng Bộ Công an đã giam giữ nhiều blogger, nhà hoạt động và những người khác bị tình nghi phạm tội chính trị hoặc xâm phạm an ninh quốc gia mà không cho họ liên lạc.

Bắt người tùy tiện: Việc bắt và giam giữ tùy tiện, đặc biệt đối với các nhà hoạt động chính trị và các cá nhân phản đối việc thu hồi đất hoặc các sự việc bắt công khác vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng. Một số nhà hoạt động cũng báo cáo về việc công an

thường xuyên thăm vấn họ để lấy thông tin buộc tội các nhà hoạt động nhân quyền khác.

Nhà chức trách giam giữ nhiều nhà hoạt động tôn giáo và chính trị một cách tùy tiện ở các mức độ khác nhau như giam giữ tại nhà, trên xe, tại đồn công an địa phương, tại “các trung tâm bảo trợ xã hội”, hoặc tại cơ quan chính quyền địa phương. Việc giam giữ này xảy ra phổ biến nhất trong khoảng thời gian diễn ra các sự kiện có khả năng thu hút sự chú ý rộng rãi của công chúng.

Trong chuyến công tác hồi tháng 8 của một quan chức nước ngoài, các nhà hoạt động nổi bật ở Hà Nội cho biết họ bị theo dõi chặt chẽ bởi các lực lượng an ninh. Các nhà hoạt động này nói rằng họ tin là các cán bộ an ninh sẽ ngăn cản họ nếu họ cố gắng rời khỏi nơi cư trú. Tương tự, vào tháng 1, các nhà hoạt động ước tính có hàng nghìn cá nhân trong cả nước bị theo dõi chặt chẽ trước và trong khi diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc.

Vào đầu tháng 10, một nhà hoạt động bị dẫn giải bằng vũ lực đến đồn công an địa phương ở Cao Bằng bởi các cán bộ mặc thường phục mà không có lệnh bắt, các cán bộ này đã khám xét tư trang và chất vấn bà trong nhiều giờ. Đến tối muộn hôm đó, bà mới được thả sau khi người nhà của bà đe dọa sẽ công bố công khai sự việc này.

Tạm giam chờ xét xử: Thời gian cho phép tạm giam để điều tra là trong khoảng từ 3 tháng đến 16 tháng, tùy vào mức độ phạm tội. Không có quy định chuẩn trong luật hoặc văn bản hành chính về thời hạn nghi phạm phải được đưa đến trình diện một cán bộ tòa án. Thời hạn này là khác nhau tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng và tính chất của hành vi phạm tội. Trong những trường hợp phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, bao gồm các tội xâm phạm an ninh quốc gia, luật cho phép tạm giam “cho đến khi kết thúc điều tra”.

Tương tự, thời hạn chuẩn bị xét xử cho phép là từ 45 đến 120 ngày. Theo luật, phiên tòa phải được mở trong thời hạn 30 ngày từ khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tổng thời gian tạm giam chờ xét xử là tổng tất cả các thời hạn này; thời hạn tạm giam chờ xét xử trên danh nghĩa tối đa là 21 tháng trong những trường hợp “phạm tội đặc biệt nghiêm trọng”. Nhà chức trách thường tạm giam quá thời hạn này mà không bị xử phạt, và các nhà hoạt động cho biết công an và kiểm sát viên thường kéo dài thời hạn tạm giam chờ xét xử nhằm trừng phạt hoặc gây sức ép để những người bảo vệ

nhân quyền phải nhận tội. Theo luật, nhà chức trách phải cung cấp căn cứ để tạm giam quá thời hạn 4 tháng, nhưng các cán bộ tòa án bỏ qua việc công an hoặc kiểm sát viên không tuân thủ quy định này khi xét xử các vụ án hình sự.

Việc kéo dài thời hạn tạm giam chờ xét xử không chỉ áp dụng đối với các nhà hoạt động. Truyền thông nhà nước chia sẻ một báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao hồi tháng 9 viện lý do COVID-19 để biện minh cho sự tiếp tục chậm trễ trong hệ thống tư pháp hình sự, mặc dù tình trạng chậm trễ này là phổ biến kể cả trước đại dịch. Theo báo cáo, trong khoảng thời gian 10 tháng tính đến tháng 7, hệ thống tòa án xét xử khoảng 80% trên tổng số 77.450 vụ án hình sự đã thụ lý.

Khả năng của người bị giam giữ được yêu cầu xem xét lại tính hợp pháp của việc giam giữ trước tòa án: Người bị giam giữ không có quyền này. Người bị giam giữ có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xem xét lại quyết định giam giữ. Nếu cơ quan này kết luận rằng việc bắt hoặc giam giữ là không đúng đắn, người bị giam giữ có thể được bồi thường thiệt hại.

e. Từ chối xét xử công khai và công bằng

Luật pháp quy định tính độc lập của tư pháp, song hệ thống tư pháp dễ chịu ảnh hưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có các báo cáo đáng tin cậy rằng ảnh hưởng chính trị, vẩn nạn tham nhũng, hối lộ và sự thiếu hiệu quả đã bóp méo hệ thống tư pháp rất nhiều. Chẳng hạn, vào tháng 5, một thẩm phán tòa án nhân dân thành phố Kon Tum bị bắt do bị nghi ngờ nhận hối lộ.

Hầu hết, nếu không phải là tất cả, các thẩm phán đều là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và đều do Đảng Cộng sản Việt Nam và các quan chức địa phương sàng lọc trong quá trình lựa chọn để quyết định sự phù hợp với vị trí thẩm phán. Thẩm phán được tái bổ nhiệm 5 năm một lần sau khi được các cán bộ đảng xem xét. Quyền lực của Đảng đặc biệt rõ ràng trong những vụ án nổi tiếng và những trường hợp mà trong đó nhà chức trách buộc tội bị cáo về hành vi tham nhũng, chống lại hoặc làm tổn hại đến Đảng và nhà nước. Các luật sư bào chữa thường phàn nàn rằng trong nhiều vụ án, có vẻ các thẩm phán đã xác định bị cáo có tội trước khi tiến hành xét xử.

Vẫn có các báo cáo đáng tin cậy cho rằng nhà chức trách đã gây sức ép để các luật sư bào chữa không nhận bào chữa cho các thân chủ là nhà hoạt động tôn giáo hay dân chủ và chất vấn luật sư về động cơ của họ khi bào chữa cho các thân chủ này. Nhà chức trách cũng hạn chế, sách nhiễu, bắt và khai trừ khỏi đoàn luật sư các luật sư bào

vệ nhân quyền đại diện cho các nhà hoạt động chính trị. Luật quy định buộc luật sư phải vi phạm đặc quyền bảo mật thông tin giữa luật sư và thân chủ trong các vụ án liên quan đến an ninh quốc gia hoặc các tội nghiêm trọng khác.

Thủ tục xét xử

Mặc dù Hiến pháp quy định quyền được xét xử công khai và công bằng, quyền này không được thực thi một cách thống nhất. Luật quy định rằng bị cáo vô tội cho đến khi chứng minh được người đó có tội. Bị cáo có quyền được cung cấp thông tin nhanh chóng và chi tiết về các cáo buộc chống lại họ, nhưng quyền này hiếm khi được tôn trọng. Quyền được xét xử kịp thời của bị cáo đã bị phớt lờ mà không có chế tài xử phạt, và mặc dù các phiên tòa thường công khai trước công chúng, nhưng trong các vụ án nhạy cảm, các thẩm phán đã xét xử kín hoặc hạn chế chặt chẽ người dự phiên tòa.

Nhà chức trách nhìn chung cho phép bị cáo thực hiện quyền có mặt tại phiên tòa. Đôi khi tòa án không cho bị cáo thực hiện quyền lựa chọn luật sư mà chỉ định luật sư cho họ. Bộ luật tố tụng hình sự quy định cho phép bị cáo được xếp ngồi cạnh luật sư bào chữa của họ, mặc dù đây không phải là thực tiễn phổ biến. Bị cáo có quyền liên hệ với luật sư tại phiên tòa đối với trường hợp họ bị cáo buộc về tội mà có thể phải chịu hình phạt 15 năm tù hoặc nặng hơn, bao gồm cả các vụ án mà bị cáo bị buộc tội theo khung hình phạt cao nhất là tử hình, tuy nhiên bị cáo thường không thể thực hiện được quyền này.

Mặc dù luật sư bào chữa có quyền đối chất với các nhân chứng, nhưng đã có nhiều vụ án mà bị cáo cũng như luật sư của mình không biết nhân chứng buộc tội nào sẽ được triệu tập, hoặc không được phép đối chất với các nhân chứng đó hoặc phản bác các lời khai của nhân chứng. Trong các phiên tòa xét xử các tội phạm về chính trị, bị cáo cũng như luật sư của họ không được phép thẩm tra hoặc xem xét các chứng cứ của bên công tố. Bị cáo có quyền bào chữa, nhưng luật không quy định rõ ràng về việc bị cáo có quyền triệu tập nhân chứng. Các thẩm phán chủ tọa những phiên tòa nhạy cảm về chính trị thường không cho phép luật sư bào chữa và bị cáo thực hiện các quyền của họ theo quy định của luật.

Luật quy định rằng ngôn ngữ nói và viết trong tố tụng hình sự là tiếng Việt, nhưng nhà nước cung cấp người phiên dịch nếu những người tham gia tố tụng sử dụng một ngôn ngữ nói hoặc viết khác. Luật không quy định cụ thể dịch vụ phiên dịch đó có miễn phí hay không.

Mặc dù có một số yếu tố của tố tụng tranh tụng trong các thủ tục tố tụng tại tòa án, nhưng nhìn tổng thể, hệ thống vẫn mang tính chất của tố tụng thẩm vấn, trong đó thẩm phán đóng vai trò chủ yếu trong việc đặt câu hỏi và xác định các tình tiết của vụ án tại phiên tòa. Trong hầu hết các phiên tòa, luật sư bào chữa được tòa án cho thời gian để trình bày trước hội đồng xét xử và hỏi các thân chủ, nhưng họ không được phép triệu tập nhân chứng hoặc thẩm tra các chứng cứ của bên công tố. Trong các phiên tòa khác liên quan đến các cá nhân bị buộc tội xâm phạm an ninh quốc gia, thẩm phán đôi khi không cho luật sư bào chữa được lập luận thay mặt thân chủ của mình trước tòa. Người bị kết án có quyền kháng cáo ít nhất một lần.

Tại phiên tòa phúc thẩm hồi tháng 3 đối với 6 trong tổng số 29 người dân xã Đồng Tâm có liên quan trong một vụ tranh chấp đất đai bắt nguồn từ vụ đụng độ vào tháng 1 năm 2020 với công an, thẩm phán đã giữ nguyên toàn bộ cáo trạng và bản án sơ thẩm. Thẩm phán bác bỏ lập luận của luật sư bào chữa rằng tòa án sơ thẩm không cho họ đủ thời gian tiếp xúc thân chủ trước và tại phiên tòa sơ thẩm và ngăn cản họ tiếp cận chứng cứ của bên công tố, do đó đã cản trở các nỗ lực của họ trong việc bào chữa một cách hiệu quả.

Ngày 5 tháng 5, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên phạt Cán Thị Thêu và Trịnh Bá Tư, một trong những người con trai của bà Thêu, mỗi người 8 năm tù và 3 năm quản chế về tội “tuyên truyền chống nhà nước”. Theo một trong các luật sư bào chữa cho các bị cáo Thêu và Tư, các thân chủ của ông không được tiếp cận hồ sơ vụ án để chuẩn bị tự bào chữa cho họ. Hội đồng xét xử cũng từ chối yêu cầu triệu tập nhân chứng của các bị cáo.

Tù nhân chính trị và người bị giam giữ vì lý do chính trị

Các tổ chức phi chính phủ ước tính rằng đến tháng 8, nhà chức trách đã giam giữ từ 130 đến 288 cá nhân vì lý do chính trị. Theo giới truyền thông, từ ngày 1 tháng 1 đến 9 tháng 11, nhà chức trách đã tạm giam 29 người và kết án 27 người vì họ thực hiện các quyền con người đã được quốc tế công nhận, chẳng hạn như quyền tự do biểu đạt, tự do hội họp hòa bình và tự do lập hội. Đa số những người bị bắt và bị kết án có liên hệ đến việc đăng blog trực tuyến, và các bị cáo bị kết án về tội “làm, tàng trữ, phát tán, truyền bá thông tin, tài liệu, đồ vật” nhằm chống lại nhà nước và “lạm dụng các quyền tự do dân chủ”.

Ngày 5 tháng 1, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên án phạt tù đối với ba

thành viên Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam về tội tuyên truyền chống nhà nước. Phạm Chí Dũng, người sáng lập và chủ tịch Hội, bị tuyên phạt 15 năm tù về tội “làm, tàng trữ, phát tán, truyền bá thông tin, tài liệu, đồ vật nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Đồng nghiệp của ông Dũng, Nguyễn Tường Thụy và Lê Hữu Minh Tuấn mỗi người bị tuyên phạt 11 năm tù về một tội mà tòa án mô tả là “tội phạm nguy hiểm đe dọa an ninh quốc gia và trật tự công cộng”.

Theo báo cáo của các tổ chức phi chính phủ, nhà chức trách thường cáo buộc các nhà hoạt động phạm các tội không liên quan đến hoạt động vận động của họ như một thủ đoạn để buộc họ phải im lặng. Chẳng hạn, vào tháng 6 và tháng 7, Cơ quan cảnh sát điều tra thuộc Công an thành phố Hà Nội đã bắt Đặng Đình Bách và Mai Phan Lợi về hành vi trốn thuế. Các nhà hoạt động cho rằng việc bắt ông Bách và ông Lợi có mối liên hệ với việc họ chỉ trích vai trò của chính quyền trong nhiều vụ việc về môi trường, đặc biệt là liên quan đến các dự án nhà máy nhiệt điện ở miền Trung Việt Nam, và liên hệ với hoạt động vận động cho tự do báo chí của ông Lợi.

Nhà chức trách ở trại giam thường giam tù nhân chính trị theo nhóm nhỏ tách biệt với cộng đồng phạm nhân nói chung và đối xử với họ theo cách khác biệt. Trong nhiều trường hợp, lịch sinh hoạt hàng ngày của phạm nhân chính trị khác biệt với lịch sinh hoạt của cộng đồng phạm nhân nói chung và họ không có cơ hội rời buồng giam để làm việc hoặc tương tác với cộng đồng phạm nhân nói chung. Một số phạm nhân chính trị được hưởng điều kiện vật chất tốt hơn nhưng bị sách nhiễu về tâm lý nhiều hơn. Trong các trường hợp khác, phạm nhân chính trị bị sách nhiễu bởi cả nhà chức trách ở trại giam và các bạn tù, và đôi khi, việc sách nhiễu của bạn tù là do cán bộ trại giam chỉ đạo. Các cán bộ trại giam thường biệt giam phạm nhân chính trị với thời hạn dài hơn so với thời hạn biệt giam 3 tháng đối với các phạm nhân khác.

Trong một số trường hợp, khẩu phần được cấp cho phạm nhân chính trị có vẻ bị hạn chế hơn so với các phạm nhân khác. Các cựu phạm nhân chính trị cho biết họ chỉ được nhận hai bát cơm nhỏ và rau mỗi ngày, thường bị trộn lẫn các chất lạ như côn trùng hoặc sạn. Một số phản nản rằng phạm nhân đang ăn kiêng vì lý do y tế không được cấp đủ lượng thức ăn phù hợp. Người nhà của nhiều nhà hoạt động đang bị giam giữ đã từng bị ốm hoặc đổ bệnh trong trại giam khẳng định rằng việc điều trị y tế ở trại là không đầy đủ khiến cho bệnh tình diễn biến phức tạp hơn và để lại hậu quả lâu dài.

Các phạm nhân chính trị và người nhà của họ cho biết các cán bộ quản trại đôi khi thu

hồi, hạn chế, từ chối hoặc trì hoãn quyền được thăm viếng và không cho phép họ chu cấp thêm đồ cho người thân. Các nhà chức trách thường giam giữ phạm nhân chính trị ở các địa điểm xa gia đình của họ, gây khó khăn cho người nhà đến thăm và thường xuyên không thông báo cho người nhà về việc chuyển trại. Vào tháng 4, Nguyễn Tường Thụy bị chuyển đến Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương, một địa điểm cách xa gia đình ở Hà Nội nhưng có điều kiện tương đối tốt hơn so với trại giam trước đây trong cùng địa bàn tỉnh.

Tòa án tiếp tục tuyên án nghiêm khắc đối với các nhà hoạt động nổi bật nhất hoặc có liên hệ với các nhóm ở nước ngoài. Ngày 25 tháng 8, một tòa án ở tỉnh Phú Yên tuyên phạt Ngô Công Trứ 10 năm tù về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”. Theo cáo trạng chính thức, Trứ bị cáo buộc là thành viên của Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời, một tổ chức hải ngoại mà Bộ Công an đã xác định là tổ chức khủng bố từ năm 2018. Nhà chức trách cáo buộc Trứ dùng tài khoản mạng xã hội của mình để chiêu mộ thành viên vào tổ chức đã bị cấm hoạt động nói trên và bôi nhọ các vị lãnh đạo của Việt Nam. Ngày 14 tháng 12, Phạm Đoan Trang, một nhà hoạt động và blogger, bị tuyên phạt 9 năm tù về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Hành động trả thù có động cơ chính trị chống lại các cá nhân ở bên ngoài lãnh thổ Việt Nam

Đe dọa, sách nhiễu, giám sát và cưỡng ép: Có các báo cáo về việc nhà chức trách sách nhiễu các cá nhân bị trục xuất và gia đình họ.

Vào tháng 2, Ủy ban bảo vệ nhà báo, một tổ chức phi chính phủ quốc tế, báo cáo rằng nhóm gián điệp mạng có tên OceanLotus hay APT32 tiếp tục xâm phạm quyền riêng tư của công dân thông qua việc gây ra các vụ tấn công bằng mã độc nhằm vào các nhà báo Việt Nam và các nhà hoạt động bảo vệ nhân quyền ở hải ngoại, các tổ chức truyền thông và các trang web Công giáo. Công ty an ninh mạng Volexity xác định nguồn gốc của các vụ tấn công này là từ Việt Nam nhưng không thể xác nhận mối liên hệ giữa APT32 và chính quyền.

Sức ép song phương: Các nhóm nhân quyền báo cáo rằng chính phủ đã gây áp lực lên Campuchia và Thái Lan để các nước này từ chối cấp quy chế tị nạn hoặc quy chế xin tị nạn tạm thời cho những người dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Nguyên và Tây

Bắc, trong đó có những người H'mông theo đạo Thiên Chúa xin quy chế tị nạn với tư cách là nạn nhân của sự đàn áp, và gửi trả họ về Việt Nam. Chính phủ khẳng định những người này là người di cư bất hợp pháp đã rời Việt Nam để tìm kiếm các cơ hội kinh tế.

Thủ tục và các biện pháp khắc phục tư pháp dân sự

Hiến pháp quy định người nào bị bắt và giam giữ trái phép, bị khởi tố hình sự, bị điều tra, truy tố, đưa ra xét xử, hoặc bị thi hành án trái pháp luật có quyền được đòi bồi thường về vật chất và tinh thần và phục hồi danh dự. Luật quy định cơ chế khởi kiện dân sự nhằm giải quyết hoặc khắc phục hậu quả trong trường hợp nhà chức trách lạm quyền. Những vụ kiện dân sự được xét xử bởi tòa hành chính và tòa dân sự, trong đó áp dụng thủ tục xét xử giống như trong các vụ án hình sự và được xét xử bởi các thành viên của cùng một hội đồng thẩm phán và hội thẩm nhân dân để xác định có tội hay vô tội. Các tòa án xét xử vụ việc dân sự tiếp tục có biểu hiện tham nhũng, chịu ảnh hưởng từ bên ngoài, thiếu tính độc lập và thiếu kinh nghiệm giống như các tòa án xét xử vụ án hình sự. Rất ít nạn nhân của việc chính quyền lạm dụng quyền hạn đã khởi kiện hoặc đã nhận được số tiền bồi thường hay khắc phục thông qua hệ thống tòa án.

Chính quyền tiếp tục ngăn cấm các vụ kiện tập thể đối với các bộ thuộc chính phủ, do đó đã khiến cho quyền khiếu kiện chung của công dân về đất đai trở nên kém hiệu quả.

Thu hồi đất và bồi thường tài sản

Theo luật, toàn bộ đất đai thuộc về chính quyền (“toàn thể nhân dân Việt Nam”). Luật trao quyền hạn lớn trong việc xác định giá đất, giao đất và thu hồi đất cho ủy ban nhân dân và hội đồng nhân dân địa phương, điều này đã góp phần dẫn đến những hành vi kinh doanh không công bằng và tham nhũng.

Tranh chấp về thu hồi đất cho các dự án phát triển vẫn là nguồn cơn chủ yếu gây bất bình trong dân chúng. Nhiều người dân có đất bị chính quyền cưỡng chế thu hồi đã phản đối tại các cơ quan chính quyền do đơn khiếu nại của họ không được giải quyết.

f. Can thiệp tùy tiện hoặc trái pháp luật vào quyền riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín

Luật pháp nghiêm cấm các hành vi can thiệp tùy tiện hoặc trái luật vào quyền riêng tư, nhà ở hay thư tín, nhưng chính phủ không bảo hộ nhất quán và đôi khi vẫn vi phạm các quyền này.

Theo luật, lực lượng an ninh chỉ được phép xông vào nhà dân nếu có lệnh khám xét, song các cán bộ an ninh vẫn thường xông vào hoặc khám xét nhà dân, nhất là nhà của các nhà hoạt động mà không có lệnh theo quy định của luật. Họ thường hăm dọa người dân với lời đe dọa về các hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra nếu không cho họ vào nhà.

Mặc dù không có lệnh theo quy định của luật, các nhà chức trách thường xuyên mở và kiểm duyệt thư từ cá nhân, tịch thu đồ đạc và giấy tờ, theo dõi các cuộc nói chuyện điện thoại, e-mail, tin nhắn văn bản, blog và các giấy tờ gửi qua fax của nhiều đối tượng. Chính quyền cắt điện thoại và tạm ngưng cung cấp dịch vụ điện thoại di động và Internet của một số nhà hoạt động chính trị và người nhà của họ.

Có nhiều báo cáo về việc công an địa phương mặc dù không có lệnh khám xét nhưng đã xông vào nhà công dân được cho là không tuân thủ các lệnh hạn chế đi lại liên quan đến đại dịch và đưa họ đến các cơ sở cách ly. Chẳng hạn, ngày 28 tháng 9, công an và cán bộ chính quyền địa phương đã xông vào nhà Hoàng Thị Phương Lan ở phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và lôi bà ra khỏi căn hộ để xét nghiệm COVID-19 mà không có lệnh. Nhà chức trách địa phương đã xin lỗi cho những hành động hung hăng của họ nhưng vẫn xử phạt bà Lan do vi phạm các quy định về phòng chống COVID-19.

Bộ Công an duy trì hệ thống đăng ký nhân khẩu và đội ngũ cảnh sát khu vực để giám sát các hoạt động trái pháp luật. Mặc dù hệ thống này ít can thiệp vào đời tư của người dân hơn so với trước đây, nhưng Bộ Công an vẫn tiếp tục theo dõi sát sao những người tham gia hoặc bị nghi ngờ tham gia các hoạt động chính trị trái phép.

Phần 2. Tôn trọng tự do của người dân

a. Tự do biểu đạt, trong đó có tự do báo chí và các phương tiện truyền thông khác

Hiến pháp và pháp luật quy định quyền tự do biểu đạt, bao gồm tự do báo chí và các

phương tiện truyền thông khác; tuy nhiên, trên thực tế, chính quyền không tôn trọng các quyền này và một số luật can thiệp vào tự do biểu đạt. Chính quyền vẫn tiếp tục áp dụng các quy định chung chung về an ninh quốc gia và các quy định chống phi báng nhằm hạn chế tự do biểu đạt. Các luật này coi tội “phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội”, “gây chia rẽ người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo” và “tuyên truyền chống Nhà nước” là những tội nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia. Pháp luật cũng quy định rõ là cấm “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân”.

Tự do biểu đạt: Chính quyền tiếp tục hạn chế những phát ngôn có nội dung chỉ trích các cá nhân lãnh đạo chính quyền, chỉ trích đảng, ủng hộ chủ nghĩa đa nguyên chính trị hoặc dân chủ đa đảng, hoặc chất vấn các chính sách về những vấn đề nhạy cảm như nhân quyền, tự do tôn giáo, hay vấn đề tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc.

Theo mạng xã hội và báo cáo của các nhà hoạt động, đại diện các tổ chức của nhà nước và các nhóm ủng hộ chính quyền đã đến nơi ở của các nhà hoạt động và tìm cách tuyên truyền hoặc hăm dọa để buộc họ ủng hộ các chính sách của chính quyền. Người nhà của các nhà hoạt động cũng cho biết họ nhiều lần bị sách nhiễu về thân thể, hăm dọa và chất vấn bởi các cán bộ an ninh.

Ngày 23 tháng 4, một tòa án ở tỉnh Phú Yên tuyên phạt Trần Thị Tuyết Diệu 8 năm tù về tội “tuyên truyền chống nhà nước”. Theo cáo trạng, bà Diệu đăng tải 25 bài viết và 9 video trên Facebook và YouTube trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến tháng 4 năm 2020 “với nội dung chống Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Bà Diệu từng là phóng viên của Báo *Phú Yên*, tờ báo chính thống của tỉnh.

Ngày 2 tháng 9, công an thành phố Hồ Chí Minh và Sở Thông tin – Truyền thông xử phạt chủ tài khoản Facebook Nguyễn Thị Thùy Dương 5 triệu đồng (tương đương 220 USD) về hành vi “chia sẻ nội dung sai sự thật”, chỉ trích chính quyền trong việc ứng phó với dịch COVID-19. Theo báo cáo của giới truyền thông, Dương đăng tải một video ngày 22 tháng 7 và khẳng định rằng phường Bình Trưng Đông không cung cấp đầy đủ thực phẩm cũng như sự hỗ trợ, chăm sóc cần thiết cho người dân trong thời gian cách ly xã hội.

Tự do biểu đạt cho giới báo chí và truyền thông, trong đó có truyền thông trực tuyến: Đảng Cộng sản Việt Nam, chính phủ và các tổ chức đoàn thể chịu sự lãnh đạo của Đảng kiểm soát tất cả các hoạt động in ấn, phát thanh truyền hình, truyền thông trực tuyến và điện tử, chủ yếu thông qua Bộ Thông tin và Truyền thông, dưới sự chỉ đạo chung của Ban Tuyên giáo Trung ương. Luật quy định tổng biên tập phải là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, nhiều báo còn áp dụng quy định này đối với những

chức vụ quản lý khác của tòa soạn.

Tuy nhiên, nhiều tổ chức phi chính phủ sản xuất và phát hành các xuất bản phẩm dưới hình thức thuê xuất bản, liên kết xuất bản, hoặc mua giấy phép từ các tổ chức thuộc chính phủ hoặc các tổ chức xuất bản công lập. Báo chí nhà nước cho biết các tổ chức tư nhân sản xuất hơn 90% toàn bộ xuất bản phẩm ở Việt Nam, mặc dù việc sở hữu tư nhân hoặc vận hành bất kỳ cơ sở báo chí hoặc nhà xuất bản nào của tư nhân vẫn bị cấm. Báo chí độc lập với chính quyền hoạt động trực tuyến một cách hạn chế, chủ yếu thông qua blog và mạng xã hội, nhưng các nhà báo độc lập gặp phải sự sách nhiễu của chính quyền.

Nhà chức trách tiếp tục củng cố sự kiểm soát của chính quyền với các tổ chức truyền thông, bao gồm việc yêu cầu họ phải trực thuộc một cơ quan chính phủ. Ở thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy đảm nhận vai trò cơ quan chủ quản đối với hai tờ báo chính: *Người Lao Động* và *Phụ Nữ*, vốn trước đây thuộc sự quản lý của Liên đoàn lao động và Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố. Tương tự, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tiếp quản 4 ấn phẩm có mức độ phổ biến rộng rãi trên địa bàn thành phố là *Báo Pháp Luật thành phố Hồ Chí Minh*, *Tạp chí Du lịch thành phố Hồ Chí Minh*, *Tạp chí Giáo dục thành phố Hồ Chí Minh* và *Tạp chí Kinh tế Sài Gòn* (tiền thân là Thời báo Kinh tế Sài Gòn), vốn trước đây chịu sự quản lý của các sở. *Tạp chí Doanh nhân Sài Gòn* cũng được chuyển giao từ Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Ngày 24 tháng 6, công an Hà Nội bắt Mai Phan Lợi và Bạch Hùng Dương, chủ tịch và giám đốc của Trung tâm Truyền thông giáo dục cộng đồng, một tổ chức phi chính phủ; Đặng Đình Bách, giám đốc tổ chức phi chính phủ Pháp luật và chính sách phát triển bền vững, về tội trốn thuế. Ông Lợi sản xuất và chia sẻ nhiều chương trình và báo cáo có tính chất phê bình về nhiều chủ đề, đặc biệt là môi trường, trên mạng xã hội.

Ngày 30 tháng 6, theo các nguồn tin từ báo chí, cảnh sát bắt Lê Văn Dũng (còn gọi là Dũng Vova), một nhà báo tự do điều hành trang *Chấn Hưng Nước Việt*, một trang Facebook và YouTube bàn về các chủ đề chính trị, xã hội và tham nhũng. Nhà chức trách ban hành lệnh bắt ông Dũng vào cuối tháng 5 do cáo buộc vi phạm các quy định của bộ luật hình sự cấm “làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền” thông tin, tài liệu chống nhà nước.

Trong một phiên tòa xét xử kín ngày 9 tháng 7, một tòa án ở Hà Nội tuyên phạt nhà báo độc lập Phạm Chí Thành 6 năm 6 tháng tù về tội “làm, tàng trữ, phát tán, hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu chống nhà nước”. Ông Thành nổi tiếng về việc chỉ trích và chế nhạo nhiều quan chức cấp cao của đảng cộng sản và nhà nước trên trang Facebook cá nhân *Bà Đằm Xòe* và trên các mạng xã hội khác. Việc kết án ông Thành được cho là chủ yếu vì cuốn sách xuất bản cuối năm 2019 của ông chỉ trích Tổng bí thư Đảng Nguyễn Phú Trọng.

Ngày 28 tháng 10, một tòa án ở Cần Thơ tuyên phạt 5 thành viên nhóm chống tham nhũng Báo Sạch tổng cộng hơn 14 năm tù về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ”. Bản cáo trạng cáo buộc Trương Châu Hữu Danh, Nguyễn Phước Trung Bảo, Nguyễn Thanh Nhã, Đoàn Kiên Giang và Lê Thế Thắng đã đăng tải 47 bài viết trên trang Facebook *Báo Sạch* với những “thông tin tiêu cực và mang tính định kiến chủ quan”. Theo luật, chính quyền có thể xử phạt các nhà báo và báo chí về hành vi không trích dẫn nguồn tin hoặc “sử dụng tài liệu, hồ sơ từ các tổ chức, thư tín hay tài liệu của các cá nhân”.

Trang thông tin trực tuyến *Dân Trí* bị xử phạt do đưa tin không chính xác rằng một sinh viên tử vong do COVID-19 trong khi sinh viên này vẫn đang được điều trị. *Dân Trí* không phải là báo duy nhất đăng tải thông tin này nhưng lại là báo duy nhất bị xử phạt bởi đây là báo đầu tiên đăng tin. Các nhà báo cho rằng việc xử phạt này là một động thái nhằm hạn chế các báo chí trong nước đăng tải thông tin chỉ trích việc chính quyền ứng phó với đại dịch hoặc thậm chí là những thông tin về đại dịch được cho là quá tiêu cực.

Luật cho phép chính quyền xử phạt các nhà xuất bản nếu họ xuất bản “thông tin sai sự thật” trong các lĩnh vực thống kê; năng lượng nguyên tử; quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; giáo dục; hàng không dân dụng; đào tạo nghề; khí tượng thủy văn; bản đồ; y tế.

Luật chỉ cho phép các quan chức cấp cao, người nước ngoài, khách sạn hạng sang và báo chí được tiếp cận truyền hình vệ tinh, nhưng người dân trên khắp cả nước vẫn có thể tiếp cận các chương trình nước ngoài thông qua thiết bị vệ tinh gia đình hoặc truyền hình cáp.

Chính quyền cho phép các nhà báo thuộc các cơ quan truyền thông nước ngoài hoạt động với những hạn chế đáng kể. Các nhà báo nước ngoài phải được chính quyền

chính thức cho phép khi đi ra khỏi Hà Nội để đưa tin. Luật còn quy định việc phát sóng “trực tiếp” các chương trình truyền hình nước ngoài phải được phát chậm 30 đến 60 phút để có thể giám sát về nội dung.

Người xem truyền hình cho biết nhiều bài bình luận, phim tài liệu, phim truyền hình về các sự kiện nhân quyền trong nước, chiến tranh Việt Nam, chiến tranh lạnh, thời Xô Viết hoặc bài đưa tin về những căng thẳng thương mại đã bị phá sóng. Bộ Thông tin và Truyền thông có thể thu hồi giấy phép hoạt động của các nhà xuất bản nước ngoài, và các nhà xuất bản nước ngoài hàng năm phải làm thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động.

Chính quyền cũng tìm cách ngăn chặn các chỉ trích bằng việc giám sát các cuộc gặp gỡ và hoạt động thông tin liên lạc của các nhà báo.

Bạo hành và sách nhiễu: Các nhà báo độc lập bị hạn chế tự do đi lại, chịu các hình thức sách nhiễu khác, và bị tấn công thân thể, nếu họ đưa tin về những chủ đề nhạy cảm.

Kiểm duyệt và hạn chế nội dung đăng tải: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Ban Tuyên giáo Trung ương thường xuyên can thiệp trực tiếp vào báo chí truyền thông để áp đặt hoặc kiểm duyệt nội dung.

Các quan chức tuyên giáo buộc các tổng biên tập của các tờ báo lớn họp định kỳ để thảo luận về các chủ đề vượt ra ngoài giới hạn đưa tin. Đảng Cộng sản và chính phủ có thể kiểm soát được các nội dung truyền thông thông qua hình thức tự kiểm duyệt, kể cả đối với các nhà báo độc lập và blogger, với lời đe dọa sẽ sa thải và có thể bắt giữ các nhà báo. Chính quyền trừng phạt các nhà báo không thực hiện tự kiểm duyệt, trong đó có việc thu hồi thẻ nhà báo.

Các luật chống vu khống/phỉ báng: Phỉ báng là một tội phạm hình sự, và pháp luật chống vu khống/phỉ báng được thực thi.

Ngày 31 tháng 3, một tòa án ở tỉnh Lâm Đồng thuộc khu vực Tây Nguyên tuyên phạt Vũ Tiến Chi 10 năm tù. Tòa án cáo buộc Chi đã chia sẻ gần 340 bài viết “chống nhà nước” và tiến hành 181 phiên phát trực tiếp trên mạng xã hội nhằm “bôi nhọ lãnh đạo cấp cao của Đảng, bao gồm cả Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Cùng ngày, một tòa án ở Khánh Hòa tuyên phạt Nguyễn Thị Cẩm Thúy 9 năm tù, Ngô Thị Hà Phương 7 năm tù, và Lê

Việt Hòa 5 năm tù. Bị cáo Thúy từng là giáo viên đã bị sa thải do thể hiện quan điểm chính trị “chống nhà nước”, bị buộc tội đốt quốc kỳ và cắt vụn ảnh các lãnh đạo cấp cao, kể cả ảnh Hồ Chí Minh, trên trang Facebook cá nhân.

An ninh quốc gia: Luật pháp quy định phạt tiền ở mức đáng kể đối với các nhà báo, báo chí và truyền thông trực tuyến nếu đăng tải hoặc phát thông tin được cho là làm tổn hại đến lợi ích quốc gia, hoặc nếu phát tán thông tin được cho là xuyên tạc lịch sử và thành quả cách mạng. Trong một số trường hợp, các “vi phạm” này có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Không có vụ việc nào như vậy được báo cáo, mặc dù các tổng biên tập lưu ý rằng các tòa soạn và nhà báo phải cẩn thận với các luật về an ninh quốc gia, điều này góp phần vào việc thực hiện tự kiểm duyệt.

Cảnh sát đã bắt và khởi tố các nhà báo nhằm hạn chế việc chỉ trích các chính sách của chính quyền hoặc chỉ trích cán bộ, trên cơ sở viện dẫn pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia.

Tự do Internet

Luật cho phép chính quyền hạn chế và ngăn cản việc truy cập Internet, kiểm duyệt nội dung trực tuyến, áp đặt chế tài hình sự đối với các biểu đạt trực tuyến, và thường xuyên giám sát các hoạt động thông tin liên lạc trực tuyến của tư nhân. Chỉ có một số lượng hạn chế các nhà cung cấp dịch vụ Internet được cấp phép, tất cả đều thuộc quyền sở hữu nhà nước hoặc là công ty với quyền kiểm soát đáng kể của nhà nước. Chính quyền theo dõi Facebook và các mạng xã hội khác và trừng phạt những người sử dụng Internet để tổ chức các cuộc biểu tình hoặc công bố các nội dung chỉ trích chính quyền.

Vào tháng 5, Cục Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử xử phạt mạng xã hội VNbrands.vn 105 triệu đồng (tương đương 4.600 USD) và tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động trong 8 tháng về hành vi mà nhà chức trách khẳng định là không công khai đầy đủ thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ mạng xã hội trên trang chủ. Các nguồn tin từ truyền thông nhà nước cho biết đây là động thái nhằm siết chặt hơn nữa sự kiểm soát của chính quyền đối với việc chia sẻ thông tin trực tuyến.

Ngày 20 tháng 6, một tòa án ở Nghệ An tuyên phạt Nguyễn Văn Lâm 9 năm tù về tội “làm, tàng trữ, phát tán, hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.” Theo cáo trạng, từ năm 2017 đến tháng 11 năm 2020, ông Lâm sử dụng tài khoản Facebook cá nhân để đăng tải các bài viết, hình ảnh

và video “kích động nhân dân chống nhà nước, chống đảng và nói xấu chế độ”.

Ngày 30 tháng 6, công an tỉnh Quảng Ngãi bắt các đối tượng sử dụng Facebook là Bạch Văn Hiền, Phùng Thanh Tuyền và Lê Trung Thu về việc đăng tải nội dung được cho là xâm phạm lợi ích của nhà nước và đe dọa chính quyền cộng sản. Ba người này bị cáo buộc “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

Ngày 6 tháng 7, công an Hà Nội bắt Đỗ Nam Trung do những bài viết trên mạng phản đối chính quyền của ông này. Ông Trung tham gia vào nhiều phong trào hoạt động và lên tiếng chống lại tình trạng quan chức tham nhũng trong các bài viết của mình trên mạng xã hội. Ông Trung còn đăng các bài chỉ trích hệ thống đường cao tốc được đầu tư theo hình thức xây dựng-kinh doanh-chuyển giao mà Việt Nam đang sử dụng, kích động các cuộc biểu tình chống lại việc thu phí đường cao tốc mà nhiều người cho là không công bằng.

Chính quyền đôi khi chặn một số trang web được coi là không phù hợp về chính trị hoặc văn hóa, trong đó có các trang web được điều hành bởi các nhóm chính trị người Việt Nam ở hải ngoại, ngoài các trang web của Đài phát thanh Châu Á Tự do, Đài tiếng nói Hoa Kỳ và trang tin tức BBC tiếng Việt. Các nhà cung cấp dịch vụ Internet thuộc sở hữu nhà nước thường xuyên khóa các trang tiếng Việt tại Việt Nam chứa các nội dung chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc thúc đẩy cải cách chính trị.

Một quy định hành chính buộc chủ sở hữu tất cả các trang web và mạng xã hội phải hợp tác với Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc ngăn chặn việc phát tán “tin xấu, tin độc”.

Một quy định khác yêu cầu tất cả các công ty và các tổ chức vận hành các trang web cung cấp thông tin về “chính trị, kinh tế, văn hóa, và xã hội” và các mạng xã hội, bao gồm cả blog, phải đăng ký với chính quyền. Chính quyền cũng yêu cầu các chủ sở hữu phải đệ trình các kế hoạch chi tiết về nội dung và phạm vi đưa tin để chính phủ phê duyệt. Các công ty và tổ chức nói trên phải đặt ít nhất một máy chủ tại Việt Nam để tạo thuận lợi cho chính quyền yêu cầu cung cấp thông tin và phải lưu trữ thông tin đã đăng trong 90 ngày và lưu trữ một số siêu dữ liệu đến hai năm.

Chính phủ cấm truy cập trực tiếp Internet thông qua nhà cung cấp dịch vụ Internet nước ngoài, yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ Internet phải cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và chỗ làm việc cho các nhân viên an ninh giám sát các hoạt động trên Internet. Bộ

Công an yêu cầu “các đại lý Internet”, bao gồm cả các quán cà phê Internet, phải đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng, lưu trữ các trang web mà khách hàng đã truy cập, và tham gia các cuộc điều tra của chính quyền về hoạt động trên mạng. Các quán cà phê Internet tiếp tục sử dụng phần mềm do chính phủ phê duyệt để theo dõi các hoạt động trực tuyến của khách hàng. Bộ Công an triển khai thực hiện những việc này và các yêu cầu khác và tiến hành theo dõi internet có chọn lọc.

Chính phủ tiếp tục gây sức ép lên các công ty như Facebook và Google để buộc họ xóa các “tài khoản ảo” và các nội dung được cho là “độc hại”, bao gồm các nội dung chống nhà nước. Theo báo cáo, nhà chức trách đã tấn công các máy chủ ở Việt Nam của Facebook vào đầu năm, làm giảm đáng kể lưu lượng, cho đến khi công ty này đồng ý tăng cường đáng kể việc tuân thủ với các yêu cầu kiểm duyệt của chính quyền. Bộ Thông tin và Truyền thông gây sức ép buộc các nền tảng mạng xã hội phải tuân thủ các yêu cầu gỡ xuống các phát ngôn chính trị, nhất là những bài đăng chỉ trích các cán bộ cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhà chức trách cũng trấn áp các phát biểu mang tính chính trị trên mạng bằng hành động trực tiếp chống lại các blogger như bắt, giam giữ ngắn hạn, theo dõi, hăm dọa, tịch thu bất hợp pháp máy tính và điện thoại di động của các nhà hoạt động và người nhà của họ. Chính quyền tiếp tục áp dụng các quy định về an ninh quốc gia và các quy định mập mờ khác của bộ luật hình sự đối với các nhà hoạt động thể hiện quan điểm chính trị ôn hòa trên mạng. Những người bất đồng chính kiến và các blogger cho biết Bộ Công an thường xuyên ra lệnh ngắt kết nối dịch vụ Internet tại nhà của họ.

Ngày 30 tháng 6, nhà chức trách tỉnh Bắc Ninh đã ngắt kết nối Internet và ngắt điện trong toàn bộ thôn Đa Hội nơi một đám đông tụ tập tại nhà của quân nhân Trần Đức Đô, người này bị chết một cách bí hiểm khi đang trong thời gian huấn luyện.

Người sử dụng mạng xã hội và blog phải cung cấp họ tên đầy đủ, số chứng minh thư và địa chỉ trước khi tạo tài khoản. Các trang web trong nước và các tổ chức vận hành mạng xã hội phải cho phép nhà chức trách thanh tra máy chủ trong nước khi có yêu cầu và phải có cơ chế xóa nội dung bị cấm trong vòng 3 giờ kể từ khi nhà chức trách phát hiện hoặc thông báo.

Tự do học thuật và các sự kiện văn hóa

Chính quyền hạn chế tự do học thuật và các sự kiện văn hóa. Các chuyên gia nước ngoài làm việc tạm thời tại các trường đại học trong nước được phép thảo luận về các chủ đề phi chính trị một cách rộng rãi và tự do trên lớp học, nhưng các nhà quan sát của chính phủ thường xuyên tham dự những lớp học được các nhà khoa học nước ngoài và trong nước giảng dạy. Chính phủ tiếp tục yêu cầu các tổ chức quốc tế và trong nước phải có sự phê duyệt của chính phủ trước khi tổ chức các hội nghị có sự tài trợ hoặc tham gia của nước ngoài. Chính quyền cho phép các trường đại học có nhiều quyền tự chủ hơn trong các hoạt động trao đổi quốc tế và các chương trình hợp tác quốc tế, tuy nhiên yêu cầu về thị thực đối với các học giả và các sinh viên trao đổi vẫn còn phiền phức.

Chính quyền tiếp tục cấm mọi chỉ trích công khai Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách của nhà nước, bao gồm các chỉ trích của các tổ chức khoa học và kỹ thuật độc lập, kể cả khi các chỉ trích đó hoàn toàn mang tính học thuật.

Chính quyền gây ảnh hưởng đến các cuộc triển lãm nghệ thuật, âm nhạc và các hoạt động văn hóa khác bằng việc yêu cầu thực hiện nhiều thủ tục xin phép.

Ngày 9 tháng 8, Đại học Duy Tân ở Đà Nẵng sa thải một giảng viên do chỉ trích công tác phòng chống dịch COVID-19 của chính quyền khi thảo luận với sinh viên trong giờ học tiếng Anh.

b. Tự do hội họp và lập hội một cách hòa bình

Chính quyền hạn chế tự do hội họp và lập hội một cách hòa bình.

Tự do hội họp hòa bình

Chính quyền hạn chế tự do hội họp hòa bình mặc dù quyền này được hiến pháp ghi nhận. Luật và các văn bản dưới luật yêu cầu những người muốn tụ tập theo nhóm phải xin phép, chính quyền địa phương có thể đồng ý hoặc từ chối cấp phép mà không nêu lý do. Chỉ những người tổ chức tụ họp công khai để bàn về các vấn đề nhạy cảm thì mới phải xin giấy phép. Chính quyền nói chung không cho phép tiến hành bất kỳ cuộc biểu tình nào có thể được cho là mang tính chất chính trị. Luật pháp cho phép các lực lượng an ninh bắt giam các cá nhân tụ tập hoặc phản đối bên ngoài trụ sở tòa án trong khi diễn ra các phiên tòa. Mọi người vẫn thường xuyên tụ tập theo các nhóm không chính thức mà không bị chính quyền can thiệp, miễn là việc tụ tập đó không được cho là có tính chất chính trị hoặc đe dọa đến nhà nước.

Công an và cán bộ mặc thường phục thường xuyên ngược đãi, sách nhiễu và hành hung các nhà hoạt động và những người biểu tình phản đối chính quyền.

Tự do lập hội

Hiến pháp cho phép cá nhân có quyền lập hội, song chính quyền tiếp tục hạn chế nghiêm ngặt quyền tự do lập hội trong những lĩnh vực mà chính quyền cho là “nhạy cảm” như chính trị, tôn giáo và lao động. Khung khổ pháp lý và quy định của Việt Nam thiết lập các cơ chế nhằm hạn chế tự do của các tổ chức phi chính phủ, trong đó có các tổ chức tôn giáo, về tổ chức và hoạt động. Chính phủ nói chung cấm thành lập các tổ chức tư nhân, độc lập, yêu cầu mọi người hoạt động trong khuôn khổ các tổ chức quần chúng do đảng thành lập hoặc kiểm soát, thường là dưới sự bảo trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Luật pháp và các quy định điều chỉnh các tổ chức phi chính phủ hạn chế khả năng của các tổ chức này trong việc tham gia vận động chính sách hoặc tiến hành các nghiên cứu ngoài các chủ đề được nhà nước phê duyệt, và luật cấm các tổ chức khoa học xã hội và công nghệ hoạt động trong các lĩnh vực như chính sách kinh tế, chính sách công, các vấn đề chính trị và một loạt các lĩnh vực khác được coi là nhạy cảm. Chính quyền cũng không cho phép các tổ chức phi chính phủ thể hiện công khai các lập trường vận động chính sách.

Luật yêu cầu các nhóm tôn giáo phải đăng ký với cơ quan chức năng và phải được nhà chức trách chấp thuận hoạt động của họ. Một số nhóm tôn giáo chưa đăng ký như Liên hữu Tin lành Báp-tít Việt Nam, các nhóm Ngũ tuần độc lập, các nhóm Cao Đài độc lập, Hòa Hảo thuần túy, Hội thánh Tin lành đáng Christ có báo cáo về sự can thiệp của chính quyền.

Theo một số tổ chức tôn giáo đã được công nhận và các tổ chức khác đang làm thủ tục đăng ký, có sự thực thi luật không đồng đều giữa các tỉnh. Một số tổ chức đã đăng ký, trong đó có các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực quản trị, nữ quyền và môi trường, cho biết các hoạt động của họ bị giám sát nhiều hơn.

c. Tự do tôn giáo

Xem *Báo cáo tự do tôn giáo quốc tế* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web:

<https://www.state.gov/religiousfreedomreport/>.

d. Tự do đi lại và quyền rời khỏi đất nước

Hiến pháp quy định quyền tự do đi lại trong nước, ra nước ngoài, di trú và hồi hương, nhưng chính quyền thường xuyên áp đặt giới hạn về tự do đi lại đối với các cá nhân, đặc biệt là những người bị kết án về các tội an ninh quốc gia hoặc các tội có liên quan hoặc những người bày tỏ quan điểm chỉ trích chính quyền.

Đi lại trong nước: Nhà chức trách hạn chế đi lại đối với một số nhà hoạt động chính trị đang bị quản chế hoặc quản thúc tại gia, cùng với những người khác không chịu sự hạn chế theo quy định của pháp luật. Nhà chức trách tiếp tục theo dõi và hạn chế có chọn lọc sự đi lại của nhiều nhà hoạt động nổi bật và các chức sắc tôn giáo. Nhà chức trách tiếp tục ngăn cản các nhà hoạt động rời khỏi nhà trong thời gian diễn ra các sự kiện mà có thể thu hút sự chú ý của công chúng. Một số nhà hoạt động cho biết nhà chức trách đã tịch thu chứng minh thư của họ, ngăn không cho họ đi lại trong nước bằng đường hàng không cũng như thực hiện các việc hành chính thông thường.

Các quy định hạn chế đi lại của chính quyền yêu cầu công dân và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam phải xin giấy phép đến thăm các khu vực biên giới, các cơ sở quốc phòng, các khu công nghiệp liên quan đến quốc phòng, các khu “dự trữ chiến lược quốc gia” và những “công trình cực kỳ quan trọng vì mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội”.

Công dân (và chủ nhà trọ) phải đăng ký với cảnh sát địa phương khi ngủ qua đêm ở bất kỳ nơi nào bên ngoài nhà riêng của họ. Người mang hộ chiếu nước ngoài cũng phải đăng ký nếu tá túc ở nhà dân, mặc dù không có trường hợp nào bị chính quyền địa phương từ chối cho phép du khách nước ngoài tá túc tại nhà bạn bè hay gia đình họ.

Các chức sắc tôn giáo bị yêu cầu phải xác định cụ thể các khu vực địa lý nơi họ sẽ hoạt động. Một số cho biết nhà chức trách nói với họ rằng việc giảng đạo bên ngoài các khu vực đã được chấp thuận là bất hợp pháp, mặc dù quy định này của luật không được thực thi một cách thống nhất.

Nhà chức trách không thực thi luật cư trú một cách nghiêm ngặt đối với người dân, và việc di cư từ nông thôn ra thành thị vẫn không giảm. Tuy nhiên, việc di cư không phép đã gây khó khăn cho người dân trong việc xin giấy phép cư trú hợp pháp và hưởng các

phúc lợi về giáo dục công lập và chăm sóc sức khỏe.

Xuất cảnh: Những công dân có ý định di cư đôi khi gặp khó khăn trong quá trình xin hộ chiếu hoặc giấy phép xuất cảnh; các nhà chức trách thường tịch thu hộ chiếu của các nhà hoạt động và những người chỉ trích chính quyền, đôi khi là tịch thu không thời hạn. Luật cho phép nhà chức trách trì hoãn cấp phép xuất cảnh đối với bất kỳ người nào dựa trên những căn cứ chung chung, trong đó có lý do an ninh quốc gia và quốc phòng. Có nhiều báo cáo về những người trốn ra nước ngoài qua biên giới trên bộ với Lào hoặc Campuchia vì họ không thể có được hộ chiếu hoặc giấy phép xuất cảnh; trong một số trường hợp bao gồm những người bị truy nã do bị cáo buộc phạm tội, do hoạt động chính trị hay hoạt động khác.

Bộ Công an tiếp tục cấm xuất cảnh đối với một số nhà hoạt động và chức sắc tôn giáo. Nhà chức trách cấm và ngăn cản hàng chục cá nhân xuất cảnh, thu hộ chiếu vì những cáo buộc mập mờ, hoặc từ chối cấp hộ chiếu cho một số nhà hoạt động hoặc chức sắc tôn giáo mà không có giải thích rõ ràng. Các nhà hoạt động cho rằng việc từ chối cấp giấy phép xuất cảnh là nhằm giảm thiểu cơ hội lên tiếng phản đối chính phủ Việt Nam của các nhà hoạt động này. Nhà chức trách cũng từ chối cấp hộ chiếu cho người nhà của một số nhà hoạt động.

e. Tình trạng và sự đối xử với người bị buộc di cư ở trong nước

Không có thông tin.

f. Bảo vệ người tị nạn

Chính quyền nhìn chung không hợp tác với Cao ủy Liên hợp quốc về người tị nạn và các tổ chức khác về đối xử với người tị nạn, người tị nạn hồi hương, người xin tị nạn cũng như những người khác có liên quan.

Xin tị nạn: Luật không quy định việc cấp quy chế tị nạn và chính phủ cũng không thiết lập hệ thống bảo vệ người tị nạn.

g. Người không có quốc tịch

Theo thống kê của Cao ủy Liên Hiệp Quốc về người tị nạn năm 2020, có 32.890 người không quốc tịch được công nhận và người không xác định được quốc tịch đang sinh sống ở Việt Nam. Con số nói trên tăng đáng kể so với con số ước tính năm 2016 là

11.000 người không quốc tịch; sự gia tăng này là do chính quyền đẩy mạnh nỗ lực xác định người không quốc tịch. Phần lớn những người này là người dân tộc H'mông sống ở khu vực biên giới, ngoài ra những người không quốc tịch còn bao gồm nhiều phụ nữ đã mất quốc tịch Việt Nam sau khi kết hôn với người nước ngoài nhưng sau đó lại mất quốc tịch nước ngoài, chủ yếu vì ly hôn.

Trong tháng 3, một nhà ngoại giao cho biết nhà chức trách địa phương ở Tiểu khu 179, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục từ chối cấp giấy tờ tùy thân và hộ khẩu cho cộng đồng người H'mông theo đạo Thiên Chúa sinh sống trong khu vực này. Không có giấy tờ tùy thân và hộ khẩu, những cư dân này không thể tiếp cận dịch vụ y tế công cộng hay giáo dục và gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm hợp pháp. Nhà chức trách địa phương chỉ cấp giấy tờ tùy thân và hộ khẩu cho các gia đình đồng ý mua nhà trong khu vực được quy hoạch làm khu dân cư bên ngoài “đất rừng”, trong đó bao gồm Tiểu khu 179.

Phần 3. Tự do tham gia các quy trình chính trị

Công dân không thể lựa chọn chính quyền thông qua bầu cử tự do, công bằng dựa trên việc bỏ phiếu phổ thông, bình đẳng và kín, bảo đảm quyền tự do biểu đạt và ý chí của nhân dân. Mặc dù Hiến pháp quy định khả năng bầu trực tiếp đại biểu vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan nhà nước khác, các quy định của Hiến pháp và pháp luật thiết lập độc quyền về quyền lực chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam, và Đảng Cộng sản Việt Nam giám sát tất cả các cuộc bầu cử.

Bầu cử và tham gia chính trị

Các cuộc bầu cử gần đây: Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 23 tháng 5 đã cho phép cạnh tranh hạn chế giữa các ứng viên được Đảng Cộng sản Việt Nam xem xét kỹ lưỡng, nhưng không tự do và không công bằng, và chính quyền không cho phép các tổ chức phi chính phủ giám sát bầu cử. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã lựa chọn và xem xét kỹ lưỡng tất cả các ứng viên thông qua một quy trình không rõ ràng với nhiều giai đoạn. Các ứng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã giành 485 trong số 499 ghế được bầu. 14 người còn lại là những ứng viên ngoài Đảng không có liên hệ với bất kỳ đảng phái nào, 9 trong 14 người đó tự ứng cử. Không có ứng viên nào thuộc một đảng khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam.

Theo chính phủ, 99% cử tri đủ điều kiện đã đi bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ngày 23 tháng 5 - một con số mà các nhà hoạt động và các quan sát viên quốc tế cho là cao một cách khó tin. Cử tri có thể đi bỏ phiếu thay, và chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện đều đi bỏ phiếu bằng cách tổ chức bầu cử theo các đơn vị bầu cử, và phải xác thực rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện trong khu vực bỏ phiếu mà họ phụ trách đã đi bỏ phiếu.

Luật cho phép công dân “tự ứng cử” đại biểu Quốc hội và nộp đơn ứng cử để bắt đầu quy trình xem xét ứng viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Có tổng cộng 74 ứng viên ngoài đảng tự ứng cử được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phê duyệt và tham gia tranh cử trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội ngày 23 tháng 5, giảm so với 97 ứng viên tự ứng cử trong cuộc bầu cử năm 2016. Các ứng viên độc lập bao gồm các nhà cải cách pháp luật, các nhà báo, các học giả, các nhà hoạt động và những người bảo vệ nhân quyền, và có cả một ứng viên đầu tiên thuộc cộng đồng người đồng tính, song tính, chuyên giới, dị tính, liên giới tính (LGBTQI+) công khai, nhưng ứng viên này đã không đắc cử ở Hà Nội. Trái ngược với các ứng viên của Đảng, các ứng viên này chủ động sử dụng Facebook và mạng xã hội để quảng bá về lập trường chính sách của họ.

Ngày 9 tháng 3, công an tỉnh Ninh Bình bắt Trần Quốc Khánh với cáo buộc “tuyên truyền chống nhà nước”. Ông Khánh từng công bố trên mạng xã hội về ý định ra tranh cử đại biểu Quốc hội với tư cách là ứng viên độc lập. Trước khi bị bắt, ông Khánh đã bị công an chất vấn nhiều lần về hoạt động blog, về việc tuyên bố tranh cử đại biểu Quốc hội và về việc ông đăng ký tham gia một tổ chức xã hội dân sự vận động dân chủ có tên là Hội Dân chủ.

Ngày 25 tháng 3, công an Hà Nội bắt ứng viên tự ứng cử đại biểu Quốc hội Lê Trọng Hùng và cáo buộc ông này về tội “tuyên truyền chống Nhà nước”. Tại thời điểm bị bắt, ông Hùng đã nộp các giấy tờ sơ bộ để tranh cử trong cuộc bầu cử tháng 5 nhưng chưa được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sàng lọc chính thức. Ông Hùng là một nhà vận động nhân quyền lâu năm, hoạt động vận động quyền dân sự của ông tập trung vào bất công xã hội bằng việc phân phát các bản sao hiến pháp Việt Nam. Ông cũng chỉ trích nhiều đại biểu Quốc hội đang nắm giữ chức vụ và các nhà lãnh đạo đảng, nhà nước khác trên trang Facebook cá nhân.

Đảng phái chính trị và tham gia chính trị: Các phong trào đối lập chính trị và các đảng phái chính trị khác được coi là bất hợp pháp. Mặc dù hiến pháp quy định rằng

“tất cả các tổ chức Đảng và Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”, song trên thực tế, Bộ Chính trị có vai trò là cơ quan ra quyết định tối cao, mặc dù về nguyên tắc, Bộ Chính trị phải báo cáo trước Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự tham gia của phụ nữ và các dân tộc thiểu số: Không có luật nào hạn chế phụ nữ hoặc người dân tộc thiểu số tham gia vào quy trình chính trị, và thực tế họ đã tham gia. Luật quy định 35% ứng viên chính thức đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là phụ nữ và 18% là người dân tộc thiểu số. 151 đại biểu là nữ chiếm 30% tổng số đại biểu Quốc hội. 89 đại biểu là người dân tộc thiểu số chiếm 18% tổng số đại biểu Quốc hội.

Phần 4. Tham nhũng và sự thiếu minh bạch trong chính quyền

Mặc dù luật pháp quy định các hình phạt hình sự đối với hành vi tham nhũng của quan chức, nhưng chính quyền không phải lúc nào cũng thực thi pháp luật một cách hiệu quả, và các quan chức thường xuyên dính líu đến tham nhũng, bao gồm cả các quan chức đương nhiệm và đã nghỉ hưu thuộc Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, quân đội và công an.

Tham nhũng: Việc thiếu sự tham vấn của công chúng về kế hoạch sử dụng đất và khung bồi thường đất đai của chính phủ là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng tham nhũng trong chuyển nhượng đất đai - một dạng tham nhũng chiếm đa số. Tham nhũng trong các ngành tài chính, ngân hàng, khai thác tài nguyên thiên nhiên và đầu tư công vẫn là vấn đề chính trị và xã hội lớn.

Ngày 6 tháng 7, Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã cách chức bí thư tỉnh ủy tỉnh Bình Dương Trần Văn Nam do những vi phạm trong quản lý đất đai. Sau đó, công an bắt ông Nam ngày 27 tháng 7 với cáo buộc phạm tội hình sự trong việc giúp một công ty tư nhân lấy được một khu đất có giá trị một cách bất hợp pháp.

Ngày 5 tháng 8, Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng công bố gần 180 đảng viên Đảng cộng sản bị kỷ luật trong 6 tháng đầu năm do tham nhũng và cố ý làm trái quy định trong quản lý, và hơn 20 đảng viên khác bị kỷ luật do vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập.

Ngày 23 tháng 9, cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao bắt đại tá Phùng

Anh Lê, Trưởng phòng cảnh sát kinh tế Công an thành phố Hà Nội về hành vi nhận tiền để tha trái pháp luật người bị giam giữ. Ít nhất ba cán bộ công an cũng bị khởi tố trong vụ án này.

Ngày 6 tháng 11, Cựu Phó Tổng cục trưởng Tổng cục tình báo Nguyễn Duy Linh bị tuyên phạt 14 năm tù do nhận hối lộ trị giá 5 tỷ đồng (220.000 USD) từ thuộc cấp của mình là Phan Văn Anh Vũ, người bị điều tra về tội làm cố ý làm lộ bí mật Nhà nước và về các vi phạm khác liên quan đến việc bán tài sản công ở Đà Nẵng. Cùng ngày, Vũ bị tuyên phạt 7 năm 6 tháng tù về tội đưa hối lộ.

Phần 5. Thái độ của chính quyền đối với điều tra quốc tế và điều tra phi chính phủ về các cáo buộc vi phạm quyền con người

Chính quyền không cho phép các tổ chức nhân quyền độc lập trong nước được thành lập hoặc hoạt động, cũng như không dung thứ cho các tổ chức hay cá nhân chỉ trích công khai về các thực tiễn nhân quyền. Một số nhà hoạt động cho biết họ bị đe dọa đến tính mạng bởi các cá nhân mặc thường phục mà họ tin rằng có mối liên hệ với chính quyền. Nhà chức trách thường khẳng định rằng nhân quyền và vận động dân chủ là những hoạt động chống lại Đảng cộng sản và nhà nước.

Ngày 16 tháng 7, công an và cán bộ an ninh ở tỉnh Đắk Lắk thuộc khu vực Tây Nguyên đã tạm giữ ít nhất 21 cá nhân được cho là đã tham gia vào một khóa tập huấn xã hội dân sự do một tổ chức phi chính phủ về nhân quyền tổ chức. Những người bị tạm giữ có liên hệ với hai hội thánh Tin lành chưa đăng ký mà từ lâu đã bị chính quyền nhắm đến. Một người bị tạm giữ cho biết khoảng 30 cán bộ công an ập đến nhà anh ta trong trang phục bảo hộ cá nhân nguy trang như những cán bộ y tế. Ít nhất một nạn nhân báo cáo rằng các cán bộ công an đánh đập anh ta trong quá trình hỏi cung và dọa giết khi anh ta từ chối ký vào bản nhận tội. Một nạn nhân khác báo cáo rằng công an đã cùm chân khi giam giữ chị ta và con nhỏ. Các cán bộ hỏi cung được cho là đã chất vấn những người bị giam giữ về khóa tập huấn xã hội dân sự, về mối liên hệ của họ với Mục sư A Ga; mối quan hệ chặt chẽ của họ với những người Việt ở hải ngoại, và những cuộc gặp gỡ với các nhà ngoại giao nước ngoài. Theo báo cáo, các cán bộ hỏi cung đã cảnh báo các nạn nhân rằng họ đang phạm pháp bằng việc có liên hệ với các hội thánh chưa đăng ký, tham gia khóa tập huấn xã hội dân sự, nghiên cứu Luật tín ngưỡng, tôn giáo, và liên hệ với bất kỳ cá nhân nào ở ngoài nước. Nhà chức trách thả

tất cả những người bị tạm giữ sau 3 ngày mà không có cáo buộc phạm tội nào.

Phần 6. Phân biệt đối xử và Bạo hành xã hội

Phụ nữ

Hiếp dâm và bạo lực gia đình: Luật nghiêm cấm sử dụng hoặc đe dọa sử dụng bạo lực đối với phụ nữ, trong đó có hiếp dâm, bao gồm cả hành vi hiếp dâm bạo dâm, “hành vi quan hệ tình dục khác” và “tội cưỡng dâm”. Luật cũng tội phạm hóa hành vi hiếp dâm nam giới. Người phạm tội hiếp dâm có thể phải chịu hình phạt đến 15 năm tù, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vụ việc. Bộ Công an công bố có 244 vụ hiếp dâm với 252 nghi can, trong đó công an đã khởi tố điều tra 230 vụ án và 246 bị can.

Các cơ quan chức năng coi các vụ bạo lực gia đình là vụ việc dân sự, trừ trường hợp nạn nhân bị thương tích lên đến hơn 11%. Luật quy định cụ thể các hành vi cấu thành bạo lực gia đình và quy định các mức hình phạt đối với người phạm tội từ cảnh cáo đến phạt tù đến ba năm.

Tình trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ là khá phổ biến. Vào năm 2019, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam báo cáo rằng có ít nhất 58% phụ nữ đã kết hôn lo lắng về bạo lực gia đình và 87% không tìm kiếm sự giúp đỡ. Các quan chức chính phủ thừa nhận bạo lực gia đình là một mối quan ngại xã hội đáng kể, và truyền thông đã thảo luận vấn đề này một cách công khai. Sự kỳ thị xã hội khiến cho nhiều nạn nhân không dám đối mặt do lo sợ bị bạn đời hoặc gia đình họ quấy rối.

Mặc dù lực lượng cảnh sát và hệ thống pháp luật nói chung vẫn chưa đủ để đối phó với các vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, song với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước, chính phủ vẫn đang tiếp tục đào tạo về pháp luật cho lực lượng cảnh sát, các luật sư, những người hoạt động cộng đồng và các cán bộ tư pháp; hỗ trợ các cuộc hội thảo và hội nghị chuyên đề nhằm mục đích giáo dục phụ nữ và nam giới về bạo hành gia đình và về các quyền của phụ nữ, nhân mạnh vấn đề này thông qua các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng.

Quấy rối tình dục: Luật pháp chỉ nghiêm cấm hành vi quấy rối tình dục ở nơi làm việc. Bộ luật Lao động có hiệu lực từ tháng 1 cho phép người lao động chấm dứt hợp đồng lao động ngay lập tức mà không cần thông báo trước nếu người lao động bị quấy rối tình dục ở nơi làm việc. Bộ luật Lao động mới cũng yêu cầu người sử dụng lao động phải có quy định về chống quấy rối tình dục trong “nội quy lao động”. Người có hành vi quấy rối tình dục ngoài nơi làm việc có thể bị xử phạt.

Trong những trường hợp nghiêm trọng, nạn nhân có thể kiện người phạm tội theo điều luật quy định về tội “làm nhục người khác” với các hình phạt bao gồm cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

Quyền sinh con: Không có báo cáo nào về việc nhà chức trách cưỡng ép người dân phá thai hoặc triệt sản bắt buộc. Các chính sách dân số mang tính bắt buộc đã hạn chế quyền sinh con. Hiến pháp quy định xã hội, gia đình và mọi công dân thực hiện “chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình”. Theo luật, các cặp vợ chồng hoặc cá nhân chỉ được sinh một hoặc hai con với ngoại lệ được quy định trong nghị định của Chính phủ. Các chế tài do vi phạm quy định này được áp dụng đối với đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam và các cán bộ thuộc khu vực công.

Đảng Cộng sản Việt Nam và một số bộ và chính quyền địa phương ban hành quy định riêng về số con trong một gia đình để áp dụng đối với đảng viên và cán bộ. Chẳng hạn, Bộ chính trị đã ban hành quy định rằng đảng viên sẽ bị kỷ luật khiển trách nếu có ba con, bị cách chức nếu có bốn con, và bị khai trừ ra khỏi Đảng nếu có năm con. Vi phạm quy định này cũng khiến đảng viên bị hạn chế khả năng thăng tiến và có thể dẫn đến bị buộc thôi việc. Đảng Cộng sản Việt Nam không thực thi quy định này một cách thống nhất.

Mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tình dục và sinh sản, trong đó có những nạn nhân bị bạo hành tình dục. Các dịch vụ này bao gồm dịch vụ tránh thai khẩn cấp, một phần của liệu pháp điều trị đối với nạn nhân bị hiếp dâm.

Phân biệt đối xử: Pháp luật quy định về bình đẳng giới, nhưng phụ nữ vẫn tiếp tục phải đối mặt với sự phân biệt đối xử của xã hội. Mặc dù phần lớn các đạo luật và các quy định dưới luật đều bảo vệ các quyền của phụ nữ trong hôn nhân và tại nơi làm việc, đồng thời, có nhiều quy định kêu gọi đối xử ưu đãi đối với nữ giới, song phụ nữ không phải lúc nào cũng được đối xử bình đẳng trong tuyển dụng, giáo dục, hoặc nhà ở, đặc biệt là ở các vùng nông thôn.

Mặc dù pháp luật quy định về quyền thừa kế bình đẳng giữa nam giới và phụ nữ, nhưng con trai thường được thừa kế tài sản nhiều hơn con gái, trừ khi được quy định khác trong một văn bản mang tính pháp lý như di chúc.

Lựa chọn giới tính thai nhi do định kiến giới: Theo số liệu năm 2019 của Bộ Y tế (số liệu cập nhật nhất tính đến thời điểm hiện nay), tỷ lệ giới tính bé trai/bé gái trung

bình của trẻ sơ sinh ở Việt Nam là 111,5 bé trai/100 bé gái, còn cách xa so với mức chuẩn tự nhiên là 104-106 bé trai/100 bé gái. Để giải quyết vấn đề lựa chọn giới tính thai nhi do định kiến giới, chính phủ cấm xác định giới tính trước khi sinh và cấm các hành vi bạo lực và phân biệt đối xử dựa trên cơ sở giới. Người vi phạm các quy định này có thể bị phạt tiền hoặc thậm chí là phạt tù. Ở cấp địa phương hoặc cấp tỉnh, một số cơ quan chức năng thưởng bằng tiền mặt cho các gia đình để khuyến khích sinh con gái. Chẳng hạn, chính quyền tỉnh Hậu Giang thưởng cho các cặp vợ chồng sinh hai con gái số tiền thưởng một lần từ 390.000 đồng đến 1,3 triệu đồng (\$17 đến \$56).

Bạo lực và phân biệt đối xử có hệ thống giữa các chủng tộc, dân tộc

Luật nghiêm cấm phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số, nhưng sự phân biệt đối xử của xã hội đối với người dân tộc thiểu số đã tồn tại từ lâu và tiếp tục dai dẳng.

Các nhóm dân tộc thiểu số chiếm một tỷ lệ lớn dân số ở một số nơi, trong đó có khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và một phần của đồng bằng sông Cửu Long. Hiến pháp ghi nhận quyền của thành viên các nhóm dân tộc thiểu số được sử dụng ngôn ngữ của họ và bảo tồn, phát huy truyền thống và văn hóa riêng của họ. Tuy nhiên, có các báo cáo cho thấy rằng không phải tất cả thành viên các nhóm dân tộc thiểu số có thể tham gia vào quy trình ra quyết định ảnh hưởng đến đất đai, văn hóa và truyền thống của họ.

Các tổ chức nhân quyền quốc tế và người tị nạn tiếp tục cáo buộc chính quyền giám sát, sách nhiễu và hăm dọa các thành viên của một số nhóm dân tộc thiểu số, đặc biệt là các nhóm dân tộc-tôn giáo thiểu số ở Tây Bắc và Tây Nguyên, trong đó có người H'mông theo Thiên Chúa giáo.

Trong những năm trước đây, nhà chức trách viện dẫn các quy định về an ninh quốc gia để bỏ tù những người dân tộc thiểu số do họ có liên hệ với các tổ chức ở nước ngoài mà chính phủ cho là có mục đích ly khai, và đã kết án những người này nhiều năm tù. Tuy nhiên không có trường hợp nào như vậy trong năm qua.

Mặc dù Chính phủ tiếp tục giao đất cho các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, việc thu hồi đất ở các khu vực này vẫn diễn ra phổ biến. Chính phủ dành điều kiện ưu đãi cho các công ty trong nước và nước ngoài đầu tư ở khu vực miền núi nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Ngoài ra, Chính phủ cũng hỗ trợ các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng tại những khu vực nghèo đói, nhiều dân tộc thiểu số sinh sống và xây dựng các chương trình khuyến nông cho các khu vực nông thôn xa xôi hẻo

lánh.

Trẻ em

Đăng ký khai sinh: Theo quy định của luật, bất cứ ai có cha hoặc mẹ là người Việt Nam đều được chính phủ công nhận là công dân Việt Nam. Những người có cha mẹ không phải là người Việt Nam cũng có thể được cấp quy chế công dân trong một vài trường hợp nhất định.

Trẻ em có cha mẹ là người không có quốc tịch hoặc mẹ là người không có quốc tịch và không biết cha là ai có thể được công nhận là công dân Việt Nam nếu cha mẹ hoặc người mẹ không có quốc tịch thường trú ở Việt Nam, điều này khiến cho quy trình cấp quy chế công dân trong hầu hết các trường hợp là khó khăn.

Luật yêu cầu phải trình giấy khai sinh khi sử dụng các dịch vụ công cộng, chẳng hạn như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Tuy nhiên, một số cha mẹ, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, vẫn không đăng ký khai sinh cho con. Nhà chức trách địa phương đã ngăn cản một số cha mẹ đăng ký khai sinh cho con để hạn chế tình trạng di cư trong nước.

Giáo dục: Theo luật, giáo dục là bắt buộc, miễn học phí, và phổ cập cho đến khi trẻ 14 tuổi, mặc dù các trường học thường thu các loại phí. Theo một chương trình trợ cấp của chính phủ, học sinh dân tộc thiểu số được miễn học phí. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng thực hiện đúng quy định về giáo dục bắt buộc này, hoặc chưa thực hiện một cách đồng đều đối với các bé trai và bé gái, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi mà ngân sách của chính phủ và gia đình dành cho giáo dục còn hạn chế và đóng góp của trẻ em trong lực lượng lao động nông nghiệp vẫn được đánh giá cao.

Khoảng cách về giới trong giáo dục vẫn còn. Có sự chênh lệch đáng kể về hồ sơ giáo dục của nam và nữ ở trình độ trên trung học, nhất là ở trong các chương trình công nghệ ứng dụng.

Chính quyền đôi khi từ chối không cho trẻ em thuộc các gia đình không đăng ký nhân khẩu ở địa phương tiếp cận giáo dục, điều này tạo ra sự phân biệt đối xử chủ yếu đối với các cộng đồng người H'mông ở Tây Nguyên và con cái của một số nhà hoạt động chính trị và tôn giáo.

Xâm hại trẻ em: Chính phủ không thực thi có hiệu quả các luật hiện hành về xâm hại

trẻ em; tình trạng trẻ em bị đối xử tệ về thể chất và tinh thần còn phổ biến.

Các quan sát viên đồng thuận rằng bạo lực đối với trẻ em xảy ra ở nhiều môi trường, bao gồm cả trường học và gia đình, và thường do người có quen biết với trẻ em gây ra. Các hình thức phổ biến nhất của bạo lực học đường là bắt nạt và hình phạt thân thể do các giáo viên áp dụng. Số lượng các vụ việc xâm hại trẻ em được báo cáo, đặc biệt là số vụ xâm hại tình dục trẻ em, đang gia tăng. Đường dây nóng quốc gia về bảo vệ trẻ em báo cáo có sự gia tăng đáng kể (150%) số cuộc gọi đến đường dây liên quan đến bạo hành và xâm hại trẻ em trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 8 so với 3 tháng đầu năm. Ngoài ra còn có thêm nhiều báo cáo về tình trạng xâm hại trẻ em qua mạng xuất phát từ việc trường học đóng cửa và cách ly xã hội do dịch COVID-19.

Năm 2019, UNICEF cho biết không có các thủ tục và quy trình hiệu quả mang tính liên ngành và nhạy cảm về giới để xử lý các tố cáo xâm hại trẻ em, và trách nhiệm của các cơ quan chức năng là không rõ ràng. Lực lượng bảo vệ trẻ em, từ những cán bộ công tác xã hội đến những người làm công tác chuyên môn có liên quan như công an, thẩm phán, kiểm sát viên, giáo viên và chuyên viên y tế chỉ được đào tạo rất sơ sài, không được cung cấp thông tin và nói chung không đủ để giải quyết vấn đề này, nhất là ở cấp địa phương.

Kết hôn ở độ tuổi trẻ em, kết hôn sớm và bị ép buộc: Theo luật, độ tuổi kết hôn tối thiểu là 18 tuổi đối với nữ và 20 tuổi đối với nam, và luật quy định hành vi tổ chức kết hôn hoặc kết hôn với người chưa đủ tuổi là hành vi phạm tội.

Bóc lột tình dục trẻ em: Pháp luật quy định tất cả các hành vi mua bán, tước đoạt tự do của trẻ em cũng như tất cả các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em đối với trẻ em dưới 16 tuổi là phạm tội. Hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em đối với trẻ em 16 tuổi và 17 tuổi không bị coi là tội phạm. Luật cũng cấm tất cả các hành vi đối xử tàn ác với trẻ em, xúc phạm trẻ em, bắt cóc, mua bán trẻ em, cưỡng ép trẻ em thực hiện các hoạt động có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

Hình phạt cho những người phạm tội bóc lột tình dục trẻ em là từ 3 năm tù đến tù chung thân và phạt tiền ở mức đáng kể. Pháp luật cũng quy định hình phạt tù đối với các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em, trong đó có hành vi chứa chấp mại dâm trẻ em (từ 12 đến 20 năm tù), môi giới mại dâm trẻ em (từ 7 đến 15 năm tù), và mua dâm người chưa thành niên (từ 3 đến 15 năm tù). Việc sản xuất, phân phối, phổ biến, hoặc

bán các sản phẩm khiêu dâm trẻ em là bất hợp pháp và có thể bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm. Việt Nam là một điểm đến của du lịch tình dục trẻ em.

Tuổi được quan hệ tình dục có sự đồng thuận tối thiểu là 18. Hành vi hiếp dâm có thể bị kết án tù chung thân hoặc tử hình. Hình phạt cho hành vi quan hệ tình dục với trẻ vị thành niên từ 16 đến 18 tuổi là từ 5 đến 10 năm tù tùy từng trường hợp cụ thể. Hình phạt đối với tội hiếp dâm trẻ em trong độ tuổi từ 13 đến dưới 16 là từ 7 đến 15 năm tù. Nếu làm nạn nhân có thai, hiếp dâm có tính chất loạn luân, hoặc người phạm tội là người giám hộ của nạn nhân thì mức án tăng lên từ 12 đến 20 năm tù. Luật quy định tất cả các trường hợp giao cấu với trẻ em dưới 13 tuổi đều được coi là hiếp dâm trẻ em, và người phạm tội có thể bị kết án từ 12 năm tù đến tử hình. Chính quyền thực thi pháp luật và những kẻ phạm tội hiếp dâm phải nhận những bản án nghiêm khắc.

Trẻ em lang thang: Báo chí đưa tin rằng vào thời điểm năm 2014, có khoảng 22.000 trẻ em sống lang thang trên đường phố và đôi khi các em bị cảnh sát quấy rối, bóc lột tình dục và bạo hành.

Bắt cóc trẻ em quốc tế: Việt Nam không phải là thành viên của Công ước Hague năm 1980 về các khía cạnh dân sự của hành vi bắt cóc trẻ em quốc tế. Xem *Báo cáo thường niên về việc cha mẹ bắt cóc trẻ em quốc tế* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web: <https://www.travel.state.gov/content/travel/en/International-Parental-Child-Abduction/for-providers/legal-reports-and-data/reported-cases.html>.

Thái độ thù địch đối với người Do Thái

Có rất ít người nước ngoài là người Do Thái sinh sống tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, và không có báo cáo nào về những hành vi chống lại người Do Thái.

Nạn buôn người

Xem *Báo cáo về nạn buôn người* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ trên trang web: <https://www.state.gov/trafficking-in-persons-report/>.

Người khuyết tật

Hiến pháp có các quy định bảo vệ người bị khuyết tật về thể chất và tâm thần. Luật

pháp nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử hoặc ngược đãi đối với người khuyết tật về thể chất, hoặc tâm thần, hoặc cả hai, và bảo vệ quyền của họ trong việc tiếp cận giáo dục và các dịch vụ khác của nhà nước, nhưng chính phủ gặp khó khăn trong việc thực thi các quy định này. Người khuyết tật phải đối mặt với sự kỳ thị xã hội diễn ra trên diện rộng. Luật pháp bảo vệ các quyền của người khuyết tật bao gồm quyền tiếp cận giáo dục, việc làm, dịch vụ y tế, thông tin, truyền thông, xây dựng, giao thông vận tải, hệ thống tư pháp và các dịch vụ khác của nhà nước; tuy nhiên, đa số người khuyết tật vẫn phải đối mặt với những thách thức trong việc thực hiện các quyền của họ.

Các dịch vụ cho người khuyết tật còn hạn chế, và các chính sách đã công bố không được thực thi. Chẳng hạn, mặc dù pháp luật quy định việc xây dựng và tu bổ các tòa nhà làm việc của chính phủ và các công trình công cộng lớn phải tính đến việc tạo thuận lợi cho người khuyết tật di chuyển, nhưng việc thực thi quy định này còn rời rạc, nhất là đối với các dự án ở bên ngoài các thành phố lớn.

Tiếp cận giáo dục đối với trẻ em khuyết tật, đặc biệt là trẻ bị điếc và trẻ bị khiếm khuyết về mặt trí tuệ vẫn còn cực kỳ hạn chế.

Pháp luật không có quy định nào hạn chế quyền bỏ phiếu của người khuyết tật, tuy nhiên nhiều điểm bỏ phiếu khó tiếp cận đối với những người bị khuyết tật về thể chất.

Mặc dù việc cung cấp các dịch vụ xã hội cho người khuyết tật còn hạn chế, song chính phủ đã nỗ lực hỗ trợ thành lập các tổ chức trợ giúp người khuyết tật và tham vấn ý kiến của các tổ chức đó khi xây dựng hoặc rà soát các chương trình quốc gia, chẳng hạn như chương trình giảm nghèo quốc gia, pháp luật về hướng nghiệp và các chính sách giáo dục. Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật, Liên hiệp hội người khuyết tật Việt Nam và các thành viên của các tổ chức này từ nhiều bộ ngành phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nước để bảo vệ, hỗ trợ, tăng khả năng tiếp cận về thể chất cũng như tiếp cận giáo dục và việc làm của người khuyết tật. Chính phủ điều hành một mạng lưới nhỏ các trung tâm phục hồi chức năng để cung cấp dịch vụ vật lý trị liệu lâu dài cho bệnh nhân nội trú.

Các tổ chức phi chính phủ cho biết họ tiếp tục gặp phải những thách thức trong việc đề nghị chính quyền cấp tỉnh cấp kinh phí và tổ chức các khóa đào tạo cho các chương trình liên quan đến người khuyết tật, chính quyền cấp tỉnh đã gây trở ngại cho các nhân viên quốc tế trong việc tiếp cận để tiến hành đào tạo cho người khuyết tật.

Kỳ thị xã hội đối với những người nhiễm HIV và AIDS

Người bị nhiễm HIV tiếp tục đối mặt với tình trạng phân biệt đối xử trong việc tiếp cận và duy trì việc làm. Việc bị bắt và giam giữ trong các trung tâm cai nghiện bắt buộc do tiếp tục sử dụng heroin hoặc ma túy tổng hợp đã ngăn cản người sử dụng ma túy tiếp cận các dịch vụ điều trị HIV và dịch vụ y tế khác, mặc dù việc điều trị này được coi là quyền cơ bản của các bệnh nhân nhiễm HIV.

Các hành vi bạo hành, tội phạm hóa và hành vi xâm hại khác dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới

Luật pháp không cấm phân biệt đối xử với những người thuộc cộng đồng LGBTQI+ về nhà ở, việc làm, pháp luật quốc tịch, tiếp cận dịch vụ của chính phủ. Bộ luật dân sự quy định cá nhân đã phẫu thuật chuyển đổi giới tính có quyền đăng ký hộ tịch mới, nhưng tính đến cuối năm, văn bản hướng dẫn thi hành quy định này vẫn chưa được ban hành.

Những người thuộc cộng đồng LGBTQI+ và các tổ chức phi chính phủ cho biết thông tin không chính xác về khuynh hướng tính dục và bản dạng giới vẫn tràn lan, vẫn còn sự kỳ thị xã hội và phân biệt đối xử trên diện rộng đối với người thuộc nhóm LGBTQI+, bao gồm cả ở trường học nơi những học sinh LGBTQI+ thường bị bắt nạt. Trong xã hội vẫn tồn tại phổ biến quan niệm rằng sự hấp dẫn với người đồng giới là một tình trạng sức khỏe tâm thần có thể chẩn đoán và điều trị khỏi, dẫn đến việc người thuộc nhóm LGBTQI+ có thể đối mặt với rủi ro bị ép thực hiện “liệu pháp chuyển đổi giới tính”. Một số người đồng tính nữ cho biết họ bị hiếp dâm để sửa chữa khuynh hướng tính dục và bị cưỡng ép kết hôn.

Phần 7. Quyền của người lao động

a. Tự do lập hội và quyền thương lượng tập thể

Pháp luật quy định người lao động là công dân Việt Nam có quyền thành lập và tham gia các tổ chức công đoàn thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, một tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tuy nhiên, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam báo cáo trực tiếp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; quy định này không bảo vệ các tổ chức công đoàn trước sự can thiệp và kiểm soát của chính quyền đối với hoạt động công đoàn. Bộ luật lao động mới có hiệu lực từ tháng 1 cho phép người lao động thành lập hoặc tham gia các tổ chức đại diện người lao động độc lập do họ lựa chọn (tổ chức đại diện của người lao động), các tổ chức này không nhất thiết phải thuộc Tổng Liên đoàn lao

động Việt Nam; tuy nhiên, một số nghị định cần thiết để hướng dẫn thi hành Bộ luật lao động vẫn chưa được ban hành.

Luật Công đoàn hạn chế tự do lập hội khi không cho các tổ chức công đoàn có quyền tự chủ hoàn toàn trong điều hành các công việc của họ. Tất cả các tổ chức công đoàn phải tuân theo các quy định pháp luật và hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Luật trao cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyền sở hữu mọi tài sản của công đoàn, đồng thời trao cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyền đại diện cho các công đoàn cấp dưới. Theo luật, những người lãnh đạo và cán bộ công đoàn được bổ nhiệm chứ không phải do các công đoàn viên bầu ra.

Luật quy định ở nơi nào không có tổ chức công đoàn, “công đoàn cấp trên trực tiếp” phải thực hiện các nhiệm vụ của công đoàn cơ sở, kể cả khi người lao động không đề nghị hoặc đã tự nguyện lựa chọn không có tổ chức công đoàn.

Bộ luật lao động mới có các quy định về thương lượng tập thể về bất kỳ vấn đề nào mà cả hai bên đều quan tâm nhằm xác lập điều kiện lao động, quy định về mối quan hệ giữa các bên và xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định. Luật quy định quy trình thương lượng tập thể phải được bắt đầu trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày một bên yêu cầu và các bên có 90 ngày để đạt được thỏa thuận.

Luật cho phép thương lượng tập thể tại doanh nghiệp, thương lượng tập thể ngành, thương lượng tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia, nhưng quy định thêm một số điều kiện, chẳng hạn ủy ban nhân dân tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở hoặc ủy ban nhân dân tỉnh nơi các doanh nghiệp lựa chọn trong trường hợp có nhiều doanh nghiệp tham gia phải thành lập hội đồng thương lượng tập thể.

Luật cấm người lao động đình công trong những lĩnh vực mà chính phủ cho là thiết yếu đối với nền kinh tế quốc dân, quốc phòng và trật tự công cộng. “Các dịch vụ thiết yếu” bao gồm sản xuất điện; bưu chính viễn thông; vận tải, giao thông và quản lý vận tải biển và hàng không; các công trình công cộng; sản xuất dầu khí. Luật cũng cho chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyền được đình chỉ những cuộc đình công bị coi là gây hại đến nền kinh tế quốc dân hay an toàn công cộng.

Bộ luật lao động mới quy định người lao động có quyền thương lượng tập thể thông qua Tổng liên đoàn lao động Việt Nam hoặc tổ chức đại diện người lao động thì có quyền đình công nhưng với những hạn chế về nội dung và thủ tục. Luật chỉ cho phép đình công trong trường hợp cuộc đình công xuất phát từ tranh chấp lao động tập thể và trường hợp thỏa ước lao động tập thể không được ký kết trong thời hạn luật định, hoặc trường

hợp hội đồng trọng tài lao động chưa được thành lập. Người lao động phải báo trước 5 ngày cho người sử dụng lao động và cán bộ phụ trách lao động thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện trước khi đình công. Các cuộc đình công không tuân theo đúng trình tự do luật quy định bị coi là bất hợp pháp.

Luật quy định ban chấp hành công đoàn chỉ được ban hành quyết định đình công khi có ít nhất 50% người lao động ủng hộ việc này. Người lao động phải yêu cầu và phải trải qua một quy trình hòa giải và trọng tài phức tạp và rườm rà trước khi được phép đình công hợp pháp. Công đoàn hoặc đại diện của người lao động có quyền kháng cáo quyết định của hội đồng trọng tài cấp tỉnh lên tòa án nhân dân cấp tỉnh, hoặc có quyền tổ chức đình công. Luật cũng quy định rằng những người đình công sẽ không được hưởng lương trong thời gian không làm việc. Luật cấm trả đũa người đình công. Theo luật, các cá nhân tham gia các cuộc đình công mà bị tòa án nhân dân tuyên bố là bất hợp pháp và gây thiệt hại cho người sử dụng lao động thì phải bồi thường các thiệt hại đó, tuy nhiên quy định này chưa bao giờ được thực thi.

Luật có những quy định cấm hành vi phân biệt đối xử chống lại công đoàn và áp đặt các chế tài hành chính và phạt tiền đối với hành vi vi phạm. Tuy nhiên, luật không phân biệt giữa người lao động và người quản lý và không cấm các nhân viên dưới quyền của người sử dụng lao động, chẳng hạn như người quản lý, tham gia ban lãnh đạo công đoàn hoặc can thiệp vào hoạt động công đoàn.

Chính quyền không thực thi pháp luật một cách hiệu quả. Hình phạt không tương xứng với quy định trong các luật tương tự.

Có rất ít cuộc đình công do những lệnh hạn chế đi lại và tụ tập nhằm phòng chống dịch COVID-19. Không cuộc đình công nào trong số này tuân theo quy trình hòa giải và trọng tài, do đó, chính quyền coi đây là những cuộc đình công "tự phát" bất hợp pháp. Tuy nhiên, chính phủ đã không thực hiện hành động nào chống lại những người lao động tham gia đình công.

Do việc thành lập hoặc tìm cách thành lập tổ chức công đoàn độc lập là bất hợp pháp trước khi có Bộ luật lao động mới, nên không có tổ chức phi chính phủ trong nước nào về lao động tham gia vào việc tổ chức lao động. Tuy nhiên, các tổ chức phi chính phủ về lao động chưa được đăng ký của địa phương đã hỗ trợ các nỗ lực nâng cao nhận thức về quyền của người lao động và các vấn đề về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp,

đồng thời hỗ trợ người lao động di trú trong nước và nước ngoài. Nhiều tổ chức phi chính phủ quốc tế về lao động đã phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc đào tạo cho các đại diện công đoàn thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức lao động, thương lượng tập thể và các vấn đề công đoàn khác. Chương trình Better Work Vietnam của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) cho biết sự can thiệp của những người quản lý vào hoạt động của công đoàn là một vấn đề lớn tại các nhà máy dệt may và nhà máy sản xuất giày dép ở Việt Nam.

b. Cấm lao động cưỡng bức và lao động bắt buộc

Hiến pháp và luật nghiêm cấm mọi hành vi lao động cưỡng bức hoặc lao động bắt buộc. Tuy nhiên, định nghĩa về lao động cưỡng bức trong Bộ luật lao động không bao hàm lao động để trừ nợ. Luật tội phạm hóa tất cả các hình thức buôn bán lao động là người thành niên và trẻ em dưới 16 tuổi. Chính quyền không thực thi luật một cách hiệu quả. Hình phạt cho các tội này không tương xứng với hình phạt dành cho các tội phạm nghiêm trọng tương tự; trên thực tế, pháp luật không quy định chế tài xử phạt nào đối với hành vi vi phạm quy định về cấm lao động cưỡng bức. Các tổ chức phi chính phủ tiếp tục cho biết lao động cưỡng bức đối với nam giới, phụ nữ và trẻ em tại Việt Nam vẫn còn tiếp diễn. (xem thêm mục 7.c.).

Các công ty xuất khẩu lao động, phần lớn có liên kết với các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị môi giới không có giấy phép được cho là đã thu tiền của người lao động có nguyện vọng xuất khẩu lao động cao hơn mức phí pháp luật cho phép. Trong năm 2020, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thanh tra 84 doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, xử phạt vi phạm hành chính đối với 32 doanh nghiệp và thu hồi 6 giấy phép hoạt động do những sai phạm của các doanh nghiệp này. Tuy nhiên, vi phạm vẫn tiếp diễn dù Bộ đã tiến hành thanh tra, xử phạt cũng như tổ chức nhiều hội thảo nhằm nâng cao nhận thức. Người lao động có nguyện vọng xuất khẩu lao động phải gánh chịu những khoản nợ lớn và do đó dễ trở thành nạn nhân của lao động cưỡng bức, kể cả việc phải lao động để trừ nợ, tại các nước tiếp nhận lao động. Ngoài ra, tiếp tục có các báo cáo cho thấy tình trạng lao động cưỡng bức trong ngành dệt may không chính thức.

Xem thêm *Báo cáo về tình trạng buôn bán người* của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web: <https://www.state.gov/trafficking-in-persons-report/>.

c. Cấm lao động trẻ em và quy định độ tuổi lao động tối thiểu

Luật pháp cấm các hình thức tồi tệ nhất của lao động trẻ em. Bộ luật Lao động mới quy định rằng người lao động từ trên 15 tuổi đến dưới 18 tuổi không được làm các công việc có thể gây tổn hại cho sự phát triển thể lực, trí lực và nhân cách của người chưa thành niên, như mang vác các vật nặng, làm việc liên quan đến chất cặn, hoặc hóa chất, khí gas nguy hiểm. Người lao động chưa thành niên từ 13 tuổi đến 15 tuổi có thể làm các công việc nhẹ trong danh mục do Bộ Lao động, thương binh và xã hội ban hành. Trẻ em dưới 13 tuổi có thể làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật và thể dục, thể thao trong một số trường hợp nhưng không được quá 20 giờ 1 tuần. Lao động chưa thành niên phải được sự đồng ý của cha mẹ.

Chính quyền không thực thi luật một cách có hiệu quả, và hình phạt không tương xứng với hình phạt dành cho những tội phạm nghiêm trọng tương tự.

Có báo cáo về việc sử dụng lao động trẻ em bất hợp pháp trong các ngành sử dụng nhiều lao động như xây dựng, sản xuất hàng dệt may, sản xuất gạch, ngư nghiệp, sản xuất đồ nội thất, giày dép, đồ da, nông nghiệp và một số ngành chế tạo. Báo chí địa phương cũng đưa tin về việc trẻ em làm nghề ăn xin theo các băng nhóm, và những người lãnh đạo các băng nhóm này đã bạo hành trẻ em và chiếm đoạt phần lớn thu nhập của các em. Một số trẻ em bắt đầu lao động ở độ tuổi 12 và gần 55% lao động trẻ em không đi học.

Trong ngành may mặc không chính thức, có các báo cáo về việc trẻ em từ 6 tuổi đã làm việc trong các điều kiện lao động cưỡng bức. Thông tin có được gần đây nhất từ các cuộc thanh tra của chính phủ, từ các tổ chức phi chính phủ và tin tức truyền thông cho thấy tình trạng này diễn ra phổ biến nhất trong các nhà máy sản xuất hàng may mặc quy mô nhỏ thuộc sở hữu tư nhân và trong các xưởng may không chính thức.

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thực thi các chính sách và pháp luật về lao động trẻ em. Các quan chức chính phủ có thể phạt tiền và truy tố người sử dụng lao động trong các trường hợp vi phạm các quy định pháp luật về lao động trẻ em.

Xem thêm *Danh mục hàng hóa được sản xuất bởi lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức* của Bộ Lao động Hoa Kỳ tại trang web:

<https://www.dol.gov/agencies/ilab/reports/child-labor/list-of-goods>.

d. Phân biệt đối xử về việc làm và nghề nghiệp

Luật pháp nghiêm cấm phân biệt đối xử về việc làm và quan hệ lao động nhưng không nêu rõ là cấm phân biệt đối xử trong mọi khía cạnh việc làm và nghề nghiệp. Luật cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính, chủng tộc, khuyết tật, màu da, địa vị xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng nhiễm HIV và tư cách thành viên công đoàn hoặc sự tham gia vào các hoạt động công đoàn. Luật không cấm phân biệt đối xử dựa trên quan điểm chính trị, tuổi tác, ngôn ngữ, nguồn gốc dân tộc, khuynh hướng tính dục hoặc bản dạng giới. Các công ty có tối thiểu 51% người lao động là người khuyết tật sẽ được vay vốn ưu đãi đặc biệt của chính phủ. Các chế tài xử phạt đối với hành vi phân biệt đối xử không tương xứng với các hành vi vi phạm theo quy định của các luật liên quan đến quyền dân sự. Chính phủ không thực thi hiệu quả các luật liên quan đến phân biệt đối xử về việc làm.

Không có luật nào cấm người sử dụng lao động hỏi về tình trạng gia đình hoặc tình trạng hôn nhân trong các buổi phỏng vấn xin việc.

Bộ luật lao động mới có định nghĩa về quấy rối tình dục và giao trách nhiệm cho người sử dụng lao động trong việc phòng ngừa tình trạng quấy rối tình dục. Người sử dụng lao động phải thực thi các quy định chống quấy rối tình dục ở nơi làm việc và coi quấy rối tình dục là một trong các căn cứ để sa thải người lao động.

Hoạt động tuyển dụng mang tính phân biệt đối xử vẫn tồn tại, bao gồm phân biệt đối xử liên quan đến giới tính, tuổi tác, khuyết tật và tình trạng hôn nhân. Theo quy định của Bộ luật lao động mới, độ tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện bình thường là 60 tuổi 3 tháng đối với nam giới và 55 tuổi 4 tháng đối với phụ nữ, và mỗi năm sẽ tăng thêm 3 tháng đối với nam giới và 4 tháng đối với nữ giới.

Các doanh nghiệp có phụ nữ làm lãnh đạo vẫn gặp hạn chế trong việc tiếp cận tín dụng và các thị trường quốc tế. Mức lương của lao động nữ hàng năm thấp hơn mức lương của nam giới trung bình là một tháng lương. Nhiều phụ nữ gặp khó khăn trong việc tìm việc làm sau tuổi 35, và có những báo cáo về việc phụ nữ nhận được thông báo chấm dứt hợp đồng lao động vào tuổi 35. Vẫn còn những hạn chế theo quy định của luật đối với phụ nữ trong một số nghề nghiệp và công việc, bao gồm các công việc được cho là “nguy hiểm” trong các ngành như khai thác mỏ, xây dựng và vận tải.

Các rào cản về xã hội và hạn chế trong việc tiếp cận nơi làm việc vẫn là vấn đề cần khắc phục đối với việc làm cho người khuyết tật.

e. Điều kiện làm việc có thể chấp nhận được

Các quy định pháp luật về tiền lương và thời giờ làm việc: Mức lương tối thiểu của mỗi khu vực là khác nhau. Ở tất cả các khu vực, mức lương tối thiểu vượt ngưỡng thu nhập người nghèo chính thức của Ngân hàng Thế giới.

Luật quy định chế độ làm việc bình thường là 48 giờ một tuần, và người lao động làm việc vượt quá thời gian đó phải được trả lương làm thêm giờ. Bộ luật lao động mới giới hạn thời gian làm thêm giờ không quá 40 giờ mỗi tháng, tăng so với mức quy định của luật cũ là 30 giờ mỗi tháng. Bộ luật lao động mới quy định giới hạn làm thêm giờ không quá 200 giờ trong một năm, nhưng vẫn có ngoại lệ trong trường hợp đặc biệt, với mức tối đa là 300 giờ làm thêm một năm nhưng phải được chính phủ chấp thuận sau khi tham vấn với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đại diện người sử dụng lao động.

Bộ luật lao động mới mở rộng định nghĩa “quan hệ lao động” nhằm thừa nhận quan hệ lao động hợp pháp tồn tại khi hai bên thỏa thuận bằng văn bản trong đó có điều khoản về mô tả công việc, tiền lương, quản lý điều hành và các điều kiện về giám sát. Điều này có thể bao gồm hợp đồng với “nhà thầu độc lập”, “nhà cung cấp dịch vụ”, “người làm việc tự do”, hoặc các thỏa thuận không chính thức khác chứa đựng các điều khoản có tính chất tương tự như quan hệ lao động. Bộ luật lao động mới cũng giới hạn số lần ký hợp đồng lao động xác định thời hạn. Luật mở rộng sự bảo vệ đối với người lao động bán thời gian và người giúp việc gia đình.

An toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp: Luật quy định các tiêu chuẩn an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp, đưa ra các thủ tục giải quyết quyền lợi cho người lao động là nạn nhân trong các vụ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, và quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Luật quy định về quyền của người lao động trong việc tự đưa mình ra khỏi các tình huống gây nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn mà không ảnh hưởng tới việc làm của họ. Những người lao động di cư, gồm cả những người đi tìm việc làm trong nước và người lao động không có hợp đồng, là những người lao động dễ bị tổn thương nhất và thường phải chịu những điều kiện làm việc nguy hiểm.

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan chính có thẩm quyền về lĩnh vực lao động, giám sát việc thực thi pháp luật lao động. Thanh tra Lao động chịu trách nhiệm tiến hành thanh tra tại nơi làm việc để bảo đảm việc tuân thủ pháp luật lao động và các

tiêu chuẩn về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp.

Từ tháng 4 đến tháng 10, hầu hết các công ty trong các lĩnh vực sản xuất chính ở phía nam phải đóng cửa tạm thời hoặc vĩnh viễn do lệnh phong tỏa phòng chống dịch COVID-19, khiến cho hoạt động thanh tra phải tạm ngừng trong gần 6 tháng. Lệnh phong tỏa buộc các thanh tra viên lao động phải ở nhà, điều này cản trở họ tiến hành thanh tra ở các tỉnh không bị phong tỏa.

Thanh tra viên được quyền tiến hành các cuộc thanh tra mà không báo trước và tiến hành xử phạt. Thanh tra có thể áp dụng các chế tài xử phạt, phạt tiền, thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đăng ký, đóng cửa doanh nghiệp, đào tạo bắt buộc đối với các hành vi vi phạm pháp luật lao động. Thanh tra viên có thể tiến hành ngay lập tức các biện pháp xử lý khi có lý do cho thấy sự tồn tại một mối nguy hiểm hiện hữu và nghiêm trọng đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của người lao động, bao gồm biện pháp tạm đình chỉ hoạt động, mặc dù hiếm khi các biện pháp này được áp dụng. Hình phạt đối với các vi phạm về tiền lương, thời giờ làm việc, an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp tương xứng với hình phạt đối với các tội phạm tương tự như lừa đảo.

Số lượng thanh tra viên lao động là không đủ để đảm bảo tuân thủ pháp luật lao động. Chính phủ không thực thi có hiệu quả pháp luật lao động, đặc biệt là trong khu vực kinh tế phi chính thức,

Các báo cáo đáng tin cậy cho biết các nhà máy dệt may và giày dép thường vượt quá số giờ làm thêm tối đa, trong đó có *Báo cáo thường niên của Chương trình Better Work của ILO-IFC năm 2020*. Báo cáo này chỉ ra rằng mặc dù đa số các nhà máy tham gia chương trình tuân thủ quy định về số giờ làm thêm tối đa mỗi ngày là 4 giờ, nhưng 76% số nhà máy vẫn không tuân thủ quy định về số giờ làm thêm tối đa mỗi tháng (40 giờ).

Trong một đợt bùng phát dịch COVID-19 nghiêm trọng, nhà chức trách ở miền Nam Việt Nam đã áp đặt các chính sách nghiêm ngặt về sản xuất, yêu cầu các nhà máy thiết lập “bong bóng” bảo vệ bằng việc cho người lao động ăn ở ngay tại nhà máy để duy trì sản xuất. Chính sách này đã dẫn đến việc hàng chục nghìn người lao động phải sống hơn 3 tháng tại các nhà máy vốn không được thiết kế cho sinh hoạt, với các lều tạm bợ và trang thiết bị vệ sinh hạn chế, gây rủi ro đối với sự an toàn và sức khỏe của người lao động, đặc biệt là lao động nữ.

Hiện tượng bị thương khi làm việc do sức khỏe kém, điều kiện an toàn lao động kém

và đào tạo nhân viên không đầy đủ vẫn là một vấn đề đáng quan ngại. Số vụ thương tích và tử vong liên quan đến lao động trong năm 2020 (theo dữ liệu gần đây nhất) vẫn ở mức xấp xỉ năm 2019. Trong năm 2020, chính phủ cho biết có 8.380 vụ tai nạn lao động với 8.610 nạn nhân, trong đó có 919 vụ tai nạn chết người với 966 người thiệt mạng. Trong số những vụ tai nạn chết người, có 661 vụ liên quan đến người lao động có hợp đồng và 305 vụ liên quan đến người lao động không có hợp đồng.

Khu vực không chính thức: Khu vực không chính thức bao gồm các hộ kinh doanh nhỏ, tiểu thương trong các chợ truyền thống, người bán hàng ở vỉa hè hoặc bán hàng qua mạng, và người làm việc tự do trong ngành vận tải và giao hàng. Năm 2020, theo báo cáo có 20.3 triệu người làm việc trong khu vực kinh tế không chính thức.

Những người lao động thuộc các nhóm dân tộc thiểu số thường làm việc trong khu vực kinh tế không chính thức, và theo ILO, người lao động không chính thức ở Việt Nam thường có thu nhập thấp và không ổn định, thời giờ làm việc kéo dài và thiếu sự bảo vệ của các thiết chế thị trường lao động. Ngoài ra, người lao động trong khu vực kinh tế không chính thức chỉ đủ điều kiện đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện và hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện này chỉ bao gồm chế độ hưu trí và tử tuất. Người lao động trong khu vực kinh tế chính thức và người sử dụng lao động của họ đóng bảo hiểm xã hội với các chế độ trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cũng như hưu trí và tử tuất.